

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN VĂN KHƯƠNG

NHÂN THÂN NGƯỜI PHẠM TỘI GIẾT NGƯỜI
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

LUẬN VĂN THẠC SĨ TỘI PHẠM HỌC VÀ PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM

Hà Nội - 2018

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN VĂN KHUÔNG

NHÂN THÂN NGƯỜI PHẠM TỘI GIẾT NGƯỜI
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Chuyên ngành: Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm
Mã số: 8.38.01.05

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: PGS.TS NGUYỄN TẮT VIỆN

Hà Nội - 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận văn là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả đề cập trong Luận văn là trung thực, có nguồn gốc trích dẫn rõ ràng và chính xác.

Tác giả luận văn

Nguyễn Văn Khương

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ NHÂN THÂN NGƯỜI PHẠM TỘI GIẾT NGƯỜI	8
1.1. Khái niệm nhân thân người phạm tội giết người	8
1.2. Đặc điểm của nhân thân người phạm tội giết người	14
1.3. Những yếu tố tác động đến sự hình thành nhân thân người phạm tội giết người	20
Chương 2: ĐẶC ĐIỂM NHÂN THÂN NGƯỜI PHẠM TỘI GIẾT NGƯỜI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC GIAI ĐOẠN 2013 - 2017	33
2.1. Khái quát tình hình tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 – 2017	33
2.2. Nhận diện các đặc điểm nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước	36
2.3. Nguyên nhân hình thành các đặc điểm nhân thân tiêu cực của người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước	43
Chương 3: CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA TỘI GIẾT NGƯỜI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC DƯỚI GÓC ĐỘ NHÂN THÂN NGƯỜI PHẠM TỘI	59
3.1. Dự báo tình hình tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước	59
3.2. Các giải pháp phòng ngừa	63
KẾT LUẬN	73
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

ANTT:	An ninh trật tự
BLHS:	Bộ luật hình sự
CAND:	Công an nhân dân
CQĐT:	Cơ quan điều tra
HKTT:	Hộ khẩu thường trú
TAND:	Tòa án nhân dân
TTHS:	Tổ tụng hình sự
TTXH:	Trật tự xã hội
UBND:	Ủy ban nhân dân
VKSND:	Viện kiểm sát nhân dân
XHCN:	Xã hội chủ nghĩa

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

- Bảng 2.1** Tổng quan của tình hình tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 – 2017
- Bảng 2.2** Diễn biến của tình hình tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 – 2017
- Bảng 2.3** Cơ cấu của tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2017 theo độ tuổi của người phạm tội
- Bảng 2.4** Cơ cấu của tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2017 theo giới tính của người phạm tội
- Bảng 2.5** Cơ cấu của tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2017 theo trình độ học vấn của người phạm tội
- Bảng 2.6** Cơ cấu của tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2017 theo sở thích của người phạm tội
- Bảng 2.7** Mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2017

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Bình Phước là một tỉnh nằm trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam có 240 km đường biên giới với Vương quốc Campuchia, là cửa ngõ đồng thời cũng là cầu nối của vùng với Tây Nguyên và Campuchia. Bình Phước là địa bàn định cư và sinh sống của nhiều dân tộc khác nhau, trong đó dân tộc ít người chiếm 17,9%, trong đó chiếm tỷ lệ đa số là người dân tộc Khmer, và Xtiêng, ngoài ra có một số ít người Hoa, Nùng, Tày. Trong thời kỳ đổi mới, Bình Phước đã có bước phát triển mạnh mẽ về kinh tế - xã hội. Tình hình trật tự trị an được giữ vững. Tuy nhiên, trước sự diễn biến ngày càng phức tạp của tình hình tội phạm trên toàn quốc nói chung, ở Bình Phước nói riêng, cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt công tác đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm, một trong những trọng điểm của công tác đấu tranh chống tội phạm ở Bình Phước gần đây là tội giết người với những vụ trọng án gây bức xúc nhiều trong dư luận. Hành vi giết người có thể xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau như giết người nhằm mục đích cướp tài sản, giết người do mâu thuẫn bột phát hay giết người do thù tức, ghen tuông... Tội phạm giết người thường diễn ra với tính chất côn đồ, hung hãn, coi thường tính mạng của con người gây nên những đau thương, mất mát cho gia đình nạn nhân và gây mất ổn định tình hình trật tự xã hội, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Trong những năm qua, các cơ quan bảo vệ pháp luật, nòng cốt là lực lượng Công an đã có nhiều nỗ lực cố gắng trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và tội phạm giết người nói riêng; tỷ lệ điều tra khám phá các vụ án giết người hàng năm luôn đạt 100%; các bị cáo phạm tội giết người đều phải chịu sự trừng trị thích đáng của pháp luật. Theo số liệu thống kê của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước: Từ năm 2013 đến năm 2017 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước đã tiến hành xét xử sơ thẩm 138/253 vụ (chiếm 54,5 % tổng số vụ án thuộc thẩm quyền xét xử sơ thẩm của Tòa án tỉnh) với 250/406 bị cáo (chiếm 61,6 % tổng số bị cáo bị Tòa án tỉnh

xét xử sơ thẩm). Từ số liệu trên cho thấy tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước chiếm tỷ lệ lớn và có chiều hướng diễn biến khá phức tạp. Vì vậy việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiến tới giảm các vụ án giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước nói riêng và cả nước nói chung là nhiệm vụ cấp thiết đã được lãnh đạo Bộ Công an và cấp ủy chính quyền địa phương đặt ra cho các cơ quan hữu quan trong suốt thời gian vừa qua. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ này các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đã gặp không ít khó khăn về lý luận và thực tiễn do tính đặc thù về đối tượng gây án ở vùng miền núi, vùng dân tộc thiểu số, động cơ, mục đích cũng như phương thức, thủ đoạn phạm tội và che giấu tội phạm của các vụ án giết người mà các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ truyền thống của lực lượng CAND nói chung và các biện pháp phòng ngừa xã hội nói riêng phát huy tác dụng còn hạn chế, dẫn đến các vụ án giết người trên địa bàn tỉnh vẫn xảy ra và ngày càng có xu hướng gia tăng về số lượng cũng như tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội. Điều đó đòi hỏi những người làm công tác bảo vệ pháp luật cần phải nghiên cứu, điều tra đầy đủ để đưa ra các luận cứ khoa học của các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả phòng ngừa tội giết người trên địa bàn tỉnh từ đó giảm tới mức thấp nhất tội phạm giết người là một yêu cầu cực kỳ cấp thiết.

Trong phòng ngừa tình hình tội phạm nói chung và phòng ngừa tội phạm giết người nói riêng thì một vấn đề quan trọng là cần nghiên cứu làm rõ nhân thân người phạm tội, bởi nhân thân người phạm tội giữ vai trò quan trọng trong cơ chế hành vi phạm tội. Nghiên cứu nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh giúp các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có thể định tội, định khung và quyết định hình phạt một cách chính xác. Một hình phạt chính xác nhất là đối với tội phạm giết người sẽ không chỉ có tác dụng trừng trị hành vi phạm tội, ngăn ngừa tái phạm tội mà còn có tác dụng phòng ngừa chung đối với toàn xã hội. Nghiên cứu làm rõ nhân thân người phạm tội giết người sẽ giúp ích cho quá trình giáo dục, cải tạo người phạm tội mang lại hiệu quả cao nhất, giúp người phạm tội nhanh chóng tiến bộ để trở lại với đời sống xã hội. Nghiên cứu nhân thân người phạm tội

giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước sẽ tạo cơ sở pháp lý vững chắc giúp cơ quan bảo vệ pháp luật xác định được đầy đủ chính xác và toàn diện các nguyên nhân của tình hình tội phạm, qua đó giúp các cơ quan này đề xuất các giải pháp phòng ngừa tình hình tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh một cách phù hợp nhất. Vì những lý do trên đây, học viên chọn đề tài: ***“Nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước”*** làm luận văn thạc sĩ.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Đề tài về nhân thân người phạm tội được các công trình nghiên cứu lớn nhỏ, các sách báo, tạp chí đề cập tới rất nhiều. Có thể chia các công trình nghiên cứu về nhân thân người phạm tội thành hai nhóm sau đây:

****Nhóm các công trình nghiên cứu những vấn đề lý luận về nhân thân người phạm tội***

- Giáo trình *tội phạm học* của GS.TS. Võ Khánh Vinh, Trường Đại học Huế, Nxb Công An Nhân Dân, Hà Nội 2008.

- Công trình của GS.TS. Nguyễn Xuân Yêm làm chủ biên, *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội 2001.

- Cuốn sách, *Tội phạm học Việt Nam, một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, tập thể tác giả của Viện nghiên cứu nhà nước và pháp luật, năm 2000.

- Luận án Tiến sỹ Luật học của Đặng Văn Tám, *Hoạt động của lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội trong phòng ngừa tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người*, Học viện Cảnh sát nhân dân năm 2015.

- Luận án tiến sỹ Luật học của Bùi Văn Thịnh, *Hoạt động phòng ngừa tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người của lực lượng Cảnh sát nhân dân*, Học viện Cảnh sát nhân dân năm 2007.

**** Nhóm các công trình trực tiếp liên quan đến đề tài tác giả nghiên cứu***

Bên cạnh những công trình nghiên cứu nhằm làm rõ những vấn đề lý luận về nhân thân người phạm tội, còn có một số công trình nghiên cứu trực tiếp liên quan đến vấn đề nghiên cứu như sau:

- Luận án Tiến sĩ luật học của Nguyễn Thị Thanh Thủy, *Nhân thân người phạm tội trong Luật hình sự Việt Nam*, Đại học Luật Hà Nội, năm 2005.

- Bài viết của tác giả Lê Cẩm về: “*Nhân thân người phạm tội: Một số vấn đề lý luận cơ bản*”, Tạp chí Tòa án, số 10/2001 và số 11/2001.

- *Nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Lai Châu*, Luận văn Thạc sĩ Luật học, Học viện khoa học xã hội, năm 2015.

- *Nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn Thạc sĩ Luật học của Phan Ái Nhi, Học viện khoa học xã hội, năm 2016.

- Luận văn Thạc sĩ Luật học của Phạm Uyên Thy, *Nhân thân người phạm tội trên địa bàn Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh*, Học viện Khoa học xã hội, năm 2015.

- Bài viết của tác giả Nguyễn Thị Thanh Thủy: “*Vấn đề nhân thân người phạm tội trong thực tiễn quyết định hình phạt*”, Tạp chí Tòa án nhân dân, số 19/2005.

- Bài viết của Nguyễn Quang Hạnh: “*Một số vấn đề về nhân thân người phạm tội*” Tạp chí Nghề luật, số 1/2013.

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu trên tập trung làm rõ những vấn đề lý luận chung về người phạm tội, về nhân thân người phạm tội như: Khái niệm nhân thân người phạm tội, phân biệt khái niệm nhân thân người phạm tội; với một số khái niệm có liên quan, vai trò của việc nghiên cứu nhân thân người phạm tội trong việc định tội danh và quyết định hình phạt, ý nghĩa của việc nghiên cứu nhân thân người phạm tội đối với công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm... Một số tác giả có tập trung đi sâu phân tích đặc điểm nhân thân người phạm tội gắn với tội giết người. Tuy nhiên, chưa có một công trình nào chính thức nghiên cứu một cách chuyên sâu về nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Kế thừa những vấn đề lý luận trên đây, học viên vận dụng và đi sâu nghiên cứu về nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở những vấn đề lý luận cơ bản về nhân thân người phạm tội, Luận văn nghiên cứu các đặc điểm của nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm 2013 đến năm 2017, đề xuất các giải pháp phòng ngừa tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ góc độ nhân thân người phạm tội.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện mục đích của đề tài cần thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ sau đây:

- Làm rõ khái niệm nhân thân người phạm tội và nhân thân người phạm tội giết người.
- Đánh giá tình hình phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm 2013 đến năm 2017; nêu và phân tích các đặc điểm nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước
- Kiến nghị các giải pháp phòng ngừa tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước dưới góc độ nhân thân người phạm tội.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là những vấn đề về nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi về nội dung: Trong quá trình tập trung nghiên cứu, tác giả đã làm rõ đặc điểm nhân thân người phạm tội giết người; tìm ra các nguyên nhân hình thành các đặc điểm của người phạm tội giết người, trên cơ sở đó đưa ra các dự báo và đề xuất các giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước dưới góc độ nhân thân người phạm tội.
- Phạm vi về địa bàn và thời gian: Địa bàn nghiên cứu của đề tài được giới hạn trong phạm vi tỉnh Bình Phước từ năm 2013 đến năm 2017.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Cơ sở lý luận

Luận văn thực hiện trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử; xem xét nhân thân con người trong mối liên hệ với các hiện tượng và quá trình xã hội; trong sự mâu thuẫn và xung đột về tâm lý và hành vi; về mối quan hệ nhân quả giữa hành vi phạm tội giết người với quá trình hình thành nhân cách người phạm tội; về khả năng thực tế phòng ngừa tội phạm giết người từ góc độ nhân thân người phạm tội.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp: Trong quá trình nghiên cứu đề tài, tác giả đã sử dụng phương pháp này để nghiên cứu các công trình khoa học có liên quan, các văn bản pháp lý, các báo cáo sơ kết, tổng kết của Trung ương và địa phương.

- Phương pháp thống kê, phân tích, so sánh số liệu: Những phương pháp này được tác giả sử dụng linh hoạt để điều tra, khảo sát thực tế và thống kê, đánh giá thực trạng, diễn biến, cơ cấu của tình hình tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm 2013 đến năm 2017.

6. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn

6.1. Ý nghĩa lý luận

Kết quả nghiên cứu của đề tài nghiên cứu sẽ góp phần bổ sung, hoàn thiện lý luận về nhân thân người phạm tội nói chung và lý luận về nhân thân người phạm tội giết người nói riêng một cách sâu sắc và chính xác hơn.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Kết quả nghiên cứu của đề tài nghiên cứu sẽ là tài liệu tham khảo rất bổ ích cho các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Bình Phước xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa hiệu quả tội giết người trong thời gian tới. Ngoài ra, đề tài nghiên cứu còn là tài liệu tham khảo sống động nhất phục vụ cho các giảng viên, học viên, các nhà nghiên cứu khi nghiên cứu về nhân thân người phạm tội nói chung và nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước nói riêng.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận danh mục tài liệu tham khảo và mục lục, luận văn được kết cấu thành 03 chương như sau:

Chương 1: Những vấn đề lý luận về nhân thân người phạm tội giết người

Chương 2: Đặc điểm nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Chương 3: Các giải pháp phòng ngừa tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước dưới góc độ nhân thân người phạm tội

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ NHÂN THÂN

NGƯỜI PHẠM TỘI GIẾT NGƯỜI

1.1. Khái niệm nhân thân người phạm tội giết người

1.1.1. Khái niệm nhân thân người phạm tội

Trong lý thuyết tội phạm học, có nhiều quan điểm về nhân thân người phạm tội. Quan điểm duy tâm thì lý giải về nguồn gốc hành vi của con người nói chung, hành vi phạm tội của người phạm tội nói riêng chịu sự điều chỉnh của đấng siêu nhân, của lực lượng vô hình không tồn tại trong hiện thực khách quan. Xuất phát từ quan điểm sinh học các nhà tội phạm học tư sản, cho rằng tội phạm có tính chất chống xã hội bẩm sinh và một trong những động lực thúc đẩy tội phạm là do ảnh hưởng không nhỏ của yếu tố di truyền. Học thuyết Mác - Lênin khẳng định: Bản chất con người lại là cái chung nhất, sâu sắc nhất và có tính lịch sử và là tổng hòa các mối quan hệ xã hội. Đồng thời một trong những nguyên nhân dẫn tới hành vi phạm tội của con người đó là kết quả của sự tác động qua lại giữa phẩm chất tâm lý tiêu cực của con người với những yếu tố môi trường xã hội tiêu cực. Chính vì vậy, tội phạm chỉ có thể do con người gây ra, tuy nhiên tội phạm không xuất hiện cùng với sự xuất hiện của con người trong xã hội, tức là trong lịch sử xã hội loài người, tội phạm chỉ xuất hiện trong một điều kiện xã hội nhất định.

Nhân thân người phạm tội là một khái niệm, một phạm trù rộng được nghiên cứu bởi nhiều chuyên ngành khoa học pháp lý khác nhau như Khoa học Luật hình sự, Luật Tố tụng hình sự, Khoa học điều tra hình sự, Tội phạm học... Mỗi ngành khoa học pháp lý này lại có cách nghiên cứu, tiếp cận ở những khía cạnh khác nhau và có những ý nghĩa khác nhau trong đời sống xã hội.

Nghiên cứu nhân thân người phạm tội dưới góc độ của khoa học Luật hình sự được hiểu là tổng hợp những đặc điểm riêng biệt của người phạm tội (về các mặt tâm sinh lý xã hội, về nhân chủng học, dân tộc học), những đặc điểm có giá trị nhất định,

cần thiết cho việc thực hiện chính sách hình sự của Nhà nước ta, đặc biệt là cho việc giải quyết đúng đắn vấn đề trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội [13, tr. 346].

Trong tội phạm học, nhân thân người phạm tội được coi “là tổng hòa các yếu tố, các đặc điểm riêng biệt của người phạm tội ở địa bàn hành chính - lãnh thổ nhất định trong một khoảng thời gian nhất định về các mặt tâm - sinh lý - xã hội, nhân khẩu, nhân chủng học, dân tộc học và pháp lý, những cái có ý nghĩa, có giá trị thiết thực cho việc xác định nguyên nhân, điều kiện của tội phạm để có giải pháp phòng ngừa tội phạm phù hợp [13, tr. 348].

Nghiên cứu nhân thân người phạm tội tạo cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền có đủ cơ sở cho việc xác định một cách chính xác về nguyên nhân và điều kiện của tội phạm, đặc biệt là nhóm nguyên nhân và điều kiện xuất phát từ phía người phạm tội, có ý nghĩa trong việc quyết định hình phạt, quyết định trách nhiệm hình sự phù hợp. Ngoài ra, việc nghiên cứu còn tạo cơ sở cho việc xây dựng các biện pháp giáo dục cải tạo người phạm tội một cách phù hợp từ đó xây dựng các biện pháp dự báo và phòng ngừa các loại tội phạm trong xã hội một cách hiệu quả nhất.

Trong số các định nghĩa về nhân thân người phạm tội, việc coi nhân thân “là tổng thể tất cả các dấu hiệu, đặc điểm có ý nghĩa về mặt xã hội, trong sự kết hợp với các điều kiện và hoàn cảnh bên ngoài ảnh hưởng đến hành vi phạm tội của người phạm tội” là thể hiện rõ bản chất của khái niệm này [45, tr. 130].

1.1.2. Tội giết người trong luật hình sự và nhân thân người phạm tội giết người

1.1.2.1. Tội giết người trong luật hình sự Việt Nam

Tội giết người được quy định tại Điều 93 BLHS năm 1999 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2009) và Điều 123 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đây là tội được quy định đầu tiên trong chương Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân. Các yếu tố cấu thành tội giết người bao gồm:

Một là: Khách thể của tội phạm

Tội phạm này xâm phạm đến quyền sống của con người.

Đối tượng tác động của tội phạm giết người là con người cụ thể và đang sống. Thời điểm bắt đầu của một người đang sống tính từ thời điểm sinh ra và kết thúc khi họ tắt thở (sự sống thật sự chấm dứt).

Hai là: Mặt khách quan của tội phạm

Hành vi khách quan trái pháp luật của tội giết người là hành vi tước bỏ trái pháp luật tính mạng của người khác. Hành vi tước bỏ tính mạng của người khác được hiểu là hành vi có khả năng gây cái chết cho con người, chấm dứt sự sống của con người cụ thể nào đó.

Hành vi đó có thể được thực hiện bằng hành động như: Bắn, chém, đâm... cũng có thể thực hiện bằng không hành động như: không cho ăn, không cho uống nước...Việc không hành động của họ đã gây ra cái chết cho người khác.

Hành vi tước bỏ tính mạng của chính bản thân mình hoặc hành vi gây ra cái chết cho người khác được pháp luật cho phép đều không phải là hành vi khách quan của tội giết người.

Hậu quả của tội phạm giết người có thể làm cho nạn nhân chết hoặc vì những nguyên nhân khách quan mà nạn nhân chỉ bị thương tích. Tội phạm giết người chỉ được coi là tội phạm hoàn thành khi có hậu quả chết người xảy ra.

Để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội giết người cần xác định được mối quan hệ nhân quả giữa hành vi tước bỏ tính mạng của người khác và hậu quả xảy ra.

Ba là: Mặt chủ quan của tội phạm

Lỗi của người phạm tội giết người là lỗi cố ý, có thể là lỗi cố ý trực tiếp hoặc lỗi cố ý gián tiếp. Trong trường hợp lỗi cố ý gián tiếp, người phạm tội nhận thức rõ hành vi của mình có khả năng nguy hiểm đến tính mạng của người khác, thấy trước được hậu quả chết người có thể xảy ra, tuy không mong muốn nhưng người phạm tội vẫn để mặc cho hậu quả đó xảy ra.

Trong thực tiễn việc xác định lỗi cố ý trực tiếp, cố ý gián tiếp có trường hợp đơn giản nhưng cũng có những trường hợp hết sức phức tạp, phải căn cứ vào điều kiện cụ thể của vụ án đó mới xác định được.

Mục đích phạm tội và động cơ phạm tội không phải là dấu hiệu bắt buộc trong cấu thành của tội phạm giết người.

Bốn là: Chủ thể của tội phạm

Chủ thể của tội phạm giết người là những người có đủ điều kiện chung về chủ thể, tuổi từ đủ 14 trở lên.

Khoản 1 Điều 123 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định như sau: Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình: a) Giết 02 người trở lên; b) Giết người dưới 16 tuổi; c) Giết phụ nữ mà biết là có thai; d) Giết người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân; đ) Giết ông, bà, cha, mẹ, người nuôi dưỡng, thầy giáo, cô giáo của mình; e) Giết người mà liên trước đó hoặc ngay sau đó lại thực hiện một tội phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng; g) Để thực hiện hoặc che giấu tội phạm khác; h) Để lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân; i) Thực hiện tội phạm một cách man rợ; k) Bằng cách lợi dụng nghề nghiệp; l) Bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người; m) Thuê giết người hoặc giết người thuê; n) Có tính chất côn đồ; o) Có tổ chức; p) Tái phạm nguy hiểm; q) Vì động cơ đê hèn.

Khoản 2 Điều luật này quy định cụ thể: phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm. Khoản 3 quy định: người chuẩn bị phạm tội này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Như vậy: Khung cơ bản được quy định tại Khoản 2 Điều 123, khung này có mức phạt tù từ 07 đến 15 năm, áp dụng với các trường hợp giết người không có tình tiết định khung tăng nặng quy định tại Khoản 1 Điều 123. Khoản 2 là các trường hợp giết người có tình tiết định khung tăng nặng và mức phạt tù từ 12 đến 20 năm, chung thân hoặc tử hình. So với Khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự 1999 thì tình tiết giết

nhiều người được thay bằng tình tiết giết từ 02 người trở lên. Điều này về cơ bản là giống nhau vì trước đây đã có văn bản hướng dẫn về trường hợp giết nhiều người là giết từ 02 người trở lên. Quy định này thể hiện cụ thể hơn.

Tình tiết giết trẻ em được thay bằng giết người dưới 16 tuổi. Cũng giống như trên, tình tiết này chỉ để lồng ghép những nội dung đã được hướng dẫn trong các văn bản trước đây.

Về bổ sung trường hợp chuẩn bị phạm tội, trước đây BLHS quy định người chuẩn bị phạm tội với khung hình phạt có hình phạt tối đa là chung thân hoặc tử hình thì mức hình phạt cao nhất là 20 năm tù thì nay đã thay bằng quy định mới cụ thể hơn là từ 1-5 năm tù. Quy định này là phù hợp vì người chuẩn bị phạm tội chưa gây hậu quả, thiệt hại gì, mặc dù ý thức của họ là đã có ý định phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nhưng hình phạt 20 năm tù đối với những người này là chưa phù hợp.

1.1.2.2. Ý nghĩa nhân thân người phạm tội giết người

Trên cơ sở nghiên cứu khái niệm nhân thân người phạm tội nói chung và các yếu tố cấu thành của tội giết người có thể định nghĩa nhân thân người phạm tội giết người như sau: *Nhân thân người phạm tội giết người là tổng hợp những đặc điểm, dấu hiệu thể hiện bản chất của con người và các đặc điểm, dấu hiệu này kết hợp với các điều kiện, hoàn cảnh nhất định đã dẫn đến người đó thực hiện hành vi tước đoạt mạng sống của con người được quy định trong Bộ luật hình sự.*

Việc nghiên cứu nhân thân người phạm tội người giết người có ý nghĩa quan trọng trên cả phương diện tội phạm học và luật hình sự.

Một là: Nghiên cứu nhân thân người phạm tội giết người sẽ tạo cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc xác định một cách chính xác nguyên nhân và điều kiện của tội phạm giết người.

Nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội giết người ở đây được hiểu là mối quan hệ tương tác giữa những nhân tố chủ quan của con người (đặc điểm tâm lý, sinh lý, thói quen, sở thích, tính cách...) với các yếu tố thuộc môi trường bên ngoài

làm phát sinh hành vi giết người. Những yếu tố thuộc mặt chủ quan là những sai lệch về hành vi, đạo đức dẫn tới việc thực hiện tội phạm. Yếu tố thuộc mặt chủ quan cũng có thể xuất phát từ sự hiểu biết pháp luật hạn chế, ý thức pháp luật kém, không tôn trọng pháp luật, không chịu thừa nhận những giá trị xã hội đích thực của pháp luật của người phạm tội từ đó dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội.

Bản thân mỗi con người không phải sinh ra đã phạm tội hay chứa đựng những yếu tố của tội phạm mà do những nguyên nhân, điều kiện khác nhau tác động khác nhau dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội của con người. Nhân thân người phạm tội phản ánh tất cả những điều đó. Nghiên cứu về nhân thân người phạm tội giết người sẽ cho chúng ta thấy rõ những nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh tiêu cực từ môi trường bên ngoài sẽ có sự tác động nhất định đến sự hình thành nhân cách, đạo đức, lối sống đến quá trình động cơ hóa hành vi phạm tội, giúp cơ quan chức năng xác định được nguyên nhân làm phát sinh tội giết người.

Thứ hai: Nghiên cứu nhân thân người phạm tội giết người giúp cho cá nhân và cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc định tội danh và quyết định hình phạt một cách chính xác.

Nhân thân người phạm tội giết người là tổng hợp những đặc điểm riêng biệt của người phạm tội giết người. Những đặc điểm đó có thể là tuổi, nghề nghiệp, giới tính, thái độ làm việc, thái độ trong quan hệ với những người khác, trình độ văn hóa, lối sống, hoàn cảnh gia đình, đời sống kinh tế, thái độ chính trị, ý thức pháp luật, tôn giáo, dân tộc, tiền án, tiền sự...

Khi xem xét nhân thân người phạm tội giết người với ý nghĩa là một căn cứ để quyết định hình phạt của tội phạm giết người, Tòa án phải xem xét cả mặt tích cực, mặt tiêu cực, đồng thời phải đánh giá được khả năng cải tạo nhân cách của họ, khả năng cải tạo cũng như các vấn đề ảnh hưởng đến quá trình cải tạo họ trở thành người có ích cho xã hội. Trong nội dung bản án cần phản ánh đầy đủ các yếu tố về nhân thân của người phạm tội bên cạnh những quy định của BLHS mà Tòa án lấy làm căn cứ để quyết định hình phạt.

Ở giai đoạn xét xử, Tòa án ngoài việc phải xem xét các yếu tố cấu thành tội phạm, còn cần phải xem xét tới các đặc điểm nhân thân người phạm tội, cân nhắc các đặc điểm nhân thân người phạm tội để quyết định hình phạt chính xác và phù hợp. Do đó, với cùng một tội danh giết người, nhưng mỗi bị cáo có nhân thân khác nhau như về độ tuổi, trình độ học vấn, nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình... khác nhau, Tòa án cũng không thể áp dụng hình phạt giống nhau, vì chính các đặc điểm, dấu hiệu về nhân thân của người phạm tội khác nhau sẽ có ảnh hưởng nhất định đến mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như ảnh hưởng rõ đến khả năng cải tạo, giáo dục người đó.

Thứ ba: Nghiên cứu nhân thân người phạm tội giết người tạo cơ sở cho việc áp dụng biện pháp giáo dục, cải tạo người phạm tội một cách chính xác.

Trong giai đoạn thi hành án, các đặc điểm về nhân thân người phạm tội là một trong những căn cứ để cơ quan có thẩm quyền xác định chế độ giam giữ, cải tạo giáo dục người phạm tội. Để cơ quan này có biện pháp cải tạo, giáo dục đúng đắn, có hiệu quả cao cần phải có được các thông tin chính xác về đặc điểm nhân thân của người phạm tội, để tìm ra biện pháp cải tạo tốt nhất, phù hợp nhất. Mục đích của hình phạt chính là giáo dục, cải tạo người phạm tội làm cho họ trở thành người tốt, người có ích cho xã hội, không tái phạm. Để đạt được mục đích này, các biện pháp giáo dục cải tạo cần vai trò quan trọng đối với việc phát sinh tội phạm. Nghiên cứu các đặc điểm nhân thân giúp cho việc phân loại người phạm tội theo các đặc điểm nhân thân, từ đó áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp nhằm loại bỏ các đặc điểm nhân thân xấu, hình thành các đặc điểm nhân thân tốt.

Thứ tư: Nghiên cứu nhân thân người phạm tội giết người còn có ý nghĩa quan trọng trong dự báo và phòng ngừa loại tội phạm này.

Nghiên cứu làm rõ các đặc điểm trong nhân thân của người phạm tội nói chung và người phạm tội giết người nói riêng như giới tính, tuổi, nghề nghiệp, trình độ văn hóa, hoàn cảnh gia đình, quan điểm... sẽ giúp các cơ quan có thẩm quyền làm rõ các nguyên nhân dẫn đến sự hình thành các đặc điểm nhân thân xấu,

sai lệch của người phạm tội, từ đó giúp cho các cơ quan này đề ra các biện pháp phù hợp nhằm tác động loại bỏ dần các đặc điểm tiêu cực, góp phần hình thành các đặc điểm tích cực, qua đó có các biện pháp phòng ngừa tội phạm này một cách phù hợp.

1.2. Đặc điểm nhân thân người phạm tội giết người

Tội phạm học nghiên cứu những đặc điểm nhân thân của người phạm tội đó là những đặc điểm mang tính riêng biệt, đặc trưng, phổ biến và có vai trò quan trọng trong cơ chế tâm lý xã hội của hành vi phạm tội. Nhân thân người phạm tội giết người gồm các nhóm đặc điểm như sau: 1) Nhóm đặc điểm về xã hội - nhân khẩu (còn gọi là nhân chủng - xã hội học) bao gồm các yếu tố độ tuổi, giới tính, trình độ, học vấn, nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình... của người phạm tội giết người; 2) Nhóm đặc điểm đạo đức, tâm lý xã hội phản ánh quan niệm, quan điểm, thái độ, mức độ nhận thức của người phạm tội giết người với các giá trị đạo đức xã hội; 3) Nhóm đặc điểm pháp lý hình sự thể hiện tính chất nguy hiểm trong nhân thân người phạm tội, bao gồm các dấu hiệu thể hiện tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; động cơ, mục đích phạm tội; phạm tội một mình hay phạm tội có tổ chức; phạm tội chuyên nghiệp, tái phạm hay tái phạm nguy hiểm, có tiền án, tiền sự hay phạm tội lần đầu, phạm tội nhiều lần...

1.2.1. Nhóm đặc điểm về mặt xã hội - nhân khẩu của nhân thân người phạm tội giết người

Nghiên cứu nhóm đặc điểm về mặt xã hội - nhân khẩu của nhân thân người phạm tội giết người nghĩa là nghiên cứu các đặc điểm về giới tính, độ tuổi, nghề nghiệp, trình độ học vấn, dân tộc, tôn giáo, hoàn cảnh gia đình, về nơi cư trú của người phạm tội.

Thứ nhất, về giới tính: Giới tính của con người là một trong những yếu tố về nhân thân có ảnh hưởng đến việc thực hiện hành vi phạm tội, đặc biệt ở một số loại tội phạm đặc thù. Qua nghiên cứu tình hình tội phạm ở nước ta cũng như các nước trên thế giới đã cho thấy đối với tội phạm giết người tỷ lệ nữ giới phạm tội

thấp hơn nhiều so với nam giới. Việc nam giới phạm tội giết người nhiều hơn nữ giới do đặc điểm tâm, sinh lý và do những điều kiện hình thành phẩm chất cá nhân, cũng như sự tiếp nhận giáo dục của nam giới có những điểm khác biệt so với nữ giới. Nam giới và nữ giới đều bình đẳng trong việc tiếp nhận kết quả của giáo dục, đồng thời họ cũng có khả năng nhận thức về mọi sự việc như nhau. Tuy nhiên, ở Phương Đông, do ảnh hưởng của tư tưởng “trọng nam khinh nữ” nên nam giới thường nhận được coi trọng hơn, nuông chiều hơn, vì vậy dễ bị ảnh hưởng bởi các thói hư tật xấu, dễ hình thành phẩm chất cá nhân tiêu cực, sẵn sàng dùng bạo lực để chứng tỏ bản thân hay bảo vệ quyền lợi của mình. Điều này cũng có nghĩa việc phòng ngừa tội phạm giết người trong cần tập trung nhiều vào nam giới.

Thứ hai, về độ tuổi: Độ tuổi ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hình thành và phát triển nhân cách người phạm tội và cũng có ảnh hưởng đáng kể đến việc thực hiện hành vi phạm tội bởi vì nó liên quan đến quá trình nhận thức và lý trí của mỗi con người. Dấu hiệu về độ tuổi của người phạm tội giết người nói lên các đặc điểm xử sự trái xã hội, trái với những quy định của pháp luật của con người ở những độ tuổi khác nhau. Nghiên cứu thực tế cho thấy, tội phạm giết người do người có độ tuổi từ 18 - 30 tuổi chiếm tỉ lệ cao nhất so với những người ở các nhóm độ tuổi khác, sau đó là những người ở trong độ tuổi trung niên từ 31 - 45 tuổi, sau nữa là những người chưa thành niên từ 14 - 18 tuổi và cuối cùng là những người trên 45 tuổi... Sự khác nhau trong cơ cấu tội phạm giết người do những người phạm tội ở độ tuổi khác nhau thực hiện có sự ảnh hưởng nhất định trong quá trình xã hội hóa con người, sự hình thành nhân cách trong từng giai đoạn phát triển của mỗi cá nhân.

Thứ ba, về nghề nghiệp: Khi nghiên cứu về đặc điểm nhân thân người phạm tội giết người thì đặc điểm về nghề nghiệp là yếu tố rất quan trọng, không thể bỏ qua. Không có nghề nghiệp hoặc có nghề nghiệp nhưng không thành thạo công việc thì sẽ khó có việc làm tốt, nhất là trong xã hội hiện đại ngày nay. Khi đã không có nghề nghiệp thì không có vị trí trong xã hội, không có thu nhập ổn định

phục vụ cuộc sống hàng ngày. Đa số những người phạm tội giết người là những người không có nghề nghiệp ổn định, không có công ăn việc làm, không có địa vị trong xã hội, lại thuộc thành phần lười học tập, lười lao động, thích hưởng thụ, chỉ muốn sống dựa dẫm, ăn bám người khác, bằng mọi cách kiếm ra tiền nhanh nhất mà không cần phải lao động, phải vất vả, lại muốn thể hiện bản thân (tội phạm giết người để cướp tài sản, giết người để quỵt nợ...).

Thứ tư, về trình độ học vấn: Trình độ học vấn của con người phản ánh sự phát triển lý trí tạo ra cho con người sự lựa chọn được cách ứng xử đúng đắn, phù hợp với các chuẩn mực xã hội. Vì vậy, trình độ học vấn của con người sẽ có ảnh hưởng nhất định đến hành vi của người đó. Nghiên cứu về nhân thân người phạm tội giết người cho thấy: Phần lớn những người phạm tội giết người là những người có trình độ học vấn thấp. Do đó dẫn đến sự lệch lạc trong nhận thức (có thể nhận thức chưa đúng hoặc nhận thức chưa đủ) về các quy tắc đạo đức, các quy tắc xã hội và ảnh hưởng tới tâm lý, lối sống của họ, dẫn đến sai lầm trong hành vi của họ.

Thứ năm, về nơi cư trú: Nói đến nơi cư trú là nói đến nơi người phạm tội sinh sống. Nơi cư trú của người phạm tội giết người với những đặc điểm riêng về kinh tế, văn hóa, xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục có tác động không hề nhỏ đến sự hình thành các đặc điểm nhân thân của người phạm tội. Những người có nơi cư trú rõ ràng, lành mạnh và ổn định trong một thời gian dài thường là những người có công ăn việc làm thu nhập ổn định cho nên ở họ ít khả năng hình thành các thói hư, tật xấu, các đặc điểm nhân thân tiêu cực so với đô thị hoặc những nơi tập trung đông đúc dân cư (ví dụ như khu công nghiệp, cụm công nghiệp).

Thứ sáu, về hoàn cảnh gia đình: Hoàn cảnh gia đình và sự thay đổi của hoàn cảnh gia đình của người phạm tội nói chung và người phạm tội giết người nói riêng có ảnh hưởng sâu sắc đến sự hình thành nhân cách của người phạm tội, những đặc điểm cá nhân riêng biệt của họ và ở một mức độ nhất định chúng cũng có tác động đến tính định hướng và sự kiên định của chủ thể thực hiện tội phạm [45, tr. 14]. Qua

ngiên cứu hoàn cảnh gia đình người phạm tội giết người cho thấy: đa số người phạm tội giết người có hoàn cảnh gia đình không bình thường như sống trong gia đình không hòa thuận hoặc gia đình thường xuyên có người vi phạm pháp luật của những thành viên khác trong gia đình hoặc sống trong những gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn...

1.2.2. Các đặc điểm tâm lý - đạo đức của nhân thân người phạm tội giết người

Nghiên cứu những đặc điểm nhân khẩu học - xã hội và vai trò xã hội của nhân thân người phạm tội giết người sẽ làm cơ sở cho việc làm sáng tỏ và giải thích các đặc điểm tâm lý- đạo đức của tội phạm này. Những đặc điểm tâm lý - đạo đức của người phạm tội đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành động cơ phạm tội và sự lựa chọn phương án hành vi phạm tội giết người trong những tình huống nhất định, bao gồm:

- Các đặc điểm về lý trí của nhân thân người phạm tội giết người bao gồm các dấu hiệu như kinh nghiệm trong cuộc sống, mức độ phát triển về trí tuệ, mức độ nhận thức các lợi ích, các giá trị xã hội ấy: Khối lượng các kiến thức, quan điểm, cách nhìn nhận vấn đề rộng hay hẹp. Lý trí sẽ quyết định hành vi. Nhận thức sai lầm dẫn tới hành động sai lầm, ví dụ: giết người vì ngoại tình, giết người vì mâu thuẫn cá nhân...

- Các đặc điểm về ý chí của nhân thân người phạm tội giết người bao gồm một loạt các dấu hiệu như kiên trì hay mau chán, năng động hay trì trệ, tích cực hay lười nhác, hiếu thắng hay biết nhường nhịn, biết tự làm chủ mình hay yếu đuối, cũng như khả năng tiếp nhận, thông qua thực hiện các quyết định đối với từng vấn đề tương ứng trong đời sống xã hội như thế nào, sự điều chỉnh hoạt động của mình ra sao;... chẳng hạn: giết người vì cho là bị “nhìn đêu”, bị kích bác...

- Các đặc điểm về cảm xúc của nhân thân người phạm tội giết người bao gồm nhiều các dấu hiệu khác nhau như sự phản ứng đối với từng tình huống cụ thể, sự biến đổi về tình cảm, bản lĩnh trước các loại cám dỗ về vật chất và tình thần hay những khiêu khích trong cuộc sống, trong các mối quan hệ (mức độ chịu

đựng của hệ thần kinh), sự vững vàng hay yếu đuối trong quá trình thay đổi các mối quan hệ tình cảm của con người (tình bạn, tình yêu, tình thương của những người trong gia đình hay bà con họ hàng...). Người phạm tội giết người thường là những con người thiếu sự giáo dục của gia đình hoặc không tiếp nhận sự giáo dục của gia đình và xã hội dẫn đến nhận thức xã hội, nhận thức pháp luật và ý thức trách nhiệm công dân còn nhiều hạn chế. Những cá nhân này phần lớn có tính cách cá nhân hung hăng, nóng nảy, cục cằn, thô lỗ, không ý thức được trách nhiệm mà hậu quả của hành vi giết người do mình gây ra cho xã hội; chúng coi thường tính mạng, sức khỏe của mình và của người khác. Hầu hết là những đối tượng có nhân thân bất hảo, có lai lịch xấu, có tiền án, tiền sự, cuộc sống của họ thường gắn với tệ nạn xã hội (nghiện ma túy, cờ bạc...) đặc biệt là những tên lưu manh chuyên nghiệp, hoạt động theo băng, ổ nhóm. Động cơ thực hiện hành vi phạm tội giết người đa dạng, song tập trung ở các động cơ vụ lợi có tính chất chiếm đoạt, và để giải quyết các mâu thuẫn, sự ức chế về tâm lý.

- Các đặc điểm về đạo đức, tâm lý học của nhân thân người phạm tội giết người không chỉ phản ánh rõ sự hình thành động cơ, sự lựa chọn hành vi trong hoàn cảnh cụ thể, mà còn phản ánh cả những điều kiện xã hội của đời sống cá nhân người phạm tội, đồng thời xác định người đó đã bị những ảnh hưởng, tác động gì, có vị trí vai trò xã hội gì, thái độ thực hiện trách nhiệm công dân như thế nào... chính sự tác động qua lại của toàn bộ các khía cạnh của nhân thân người phạm tội thể hiện rõ rệt trong quá trình thực hiện hành vi giết người.

Xét về khía cạnh tâm lý thì những người phạm tội giết người đều đã bị suy thoái về nhân cách. Sự biến dạng về tâm lý của tội phạm giết người cũng tuân theo những quy luật chung, song nó chịu ảnh hưởng nhiều bởi những nhân tố tiêu cực trong môi trường của hoạt động sống mà các cá nhân này chịu ảnh hưởng. Đặc biệt là trong các tiểu môi trường là cơ sở cho các yếu tố tâm lý được hình thành. Biểu hiện đầu tiên của quá trình suy thoái nhân cách của tội phạm giết người đó chính là sự suy thoái đạo đức, sau đó là sự đổ vỡ của hệ thống các chuẩn mực giá

trị xã hội trong tâm lý của những người phạm tội. Chính từ sự suy thoái nhân cách ấy dẫn đến sự lệch lạc của các hiện tượng tâm lý khác như: Sự lệch lạc về động cơ, nhu cầu, hứng thú, thế giới quan và cuối cùng là hình thành các động cơ thúc đẩy chủ thể thực hiện hành vi giết người.

Như vậy, các đặc điểm về mặt tâm lý - đạo đức của người thực hiện hành vi giết người không những phản ánh rõ sự hình thành động cơ, mục đích, sự lựa chọn cơ chế thực hiện tội phạm giết người trong một điều kiện, hoàn cảnh cụ thể mà còn phản ánh những điều kiện xã hội của chính đời sống cá nhân người phạm tội. Đồng thời cho thấy người phạm tội giết người đã bị những ảnh hưởng gì, những tác động như thế nào, có vị trí vai trò xã hội ra sao hay là thái độ trách nhiệm công dân có tốt k? Tất cả những yếu tố ấy thể hiện rõ rệt trong quá trình người phạm tội thực hiện hành vi giết người.

1.2.3. Các đặc điểm pháp lý hình sự

Nghiên cứu các đặc điểm pháp lý hình sự của nhân thân người phạm tội giết người nhằm làm rõ những dấu hiệu để khẳng định về nhân thân người thực hiện tội phạm giết người là một trong những tiêu chí quan trọng đánh giá về tính nguy hiểm cho xã hội của người thực hiện hành vi phạm tội.

- *Tính chất của tội phạm giết người*: sẽ phản ánh tính chất, mức độ của tội phạm, ví dụ như giết người có tính chất côn đồ, giết người dã man, tàn bạo; giết nhiều người; giết trẻ em; giết ông, bà, cha, mẹ, vợ, con hay người nuôi dưỡng, thầy giáo, cô giáo của mình; tội phạm được thực hiện một cách man rợ; thuê giết người hoặc giết người thuê...

- *Cơ chế thực hiện hành vi giết người*: phản ánh tính đơn nhất, tính phức tạp hay là đa tội phạm, nếu là đa tội phạm thì đó là dạng nào: phạm tội nhiều lần, phạm nhiều tội trong đó có tội giết người, tái phạm nguy hiểm hay là phạm tội có tính chất chuyên nghiệp.

- *Động cơ và mục đích giết người*: Động cơ gây án của các đối tượng trong các vụ giết người man rợ thường xuất phát từ những mâu thuẫn cá nhân nhỏ nhất trong lối sống, cách ứng xử, mâu thuẫn tình ái, hoặc để che giấu một tội phạm khác...

- *Hình thức phạm tội giết người*: Xác định tội phạm được thực hiện theo hình thức đơn lẻ hay là đồng phạm và nếu là đồng phạm thì đó là đồng phạm đơn giản, đồng phạm phức tạp hay đồng phạm có tổ chức. Vị trí, vai trò của người đồng phạm ấy là người thực hành, người xúi giục, người giúp sức hay người tổ chức.

- *Người phạm tội giết người là người có tiền án hay tái phạm*: Đối với tội phạm giết người cần xác định tội phạm nếu là tái phạm thì là dạng nào: tái phạm chung, tái phạm nguy hiểm hay tái phạm đặc biệt nguy hiểm. Bên cạnh đó còn có các đặc điểm khác về mặt pháp lý hình sự như những tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến nhân thân người phạm tội được ghi nhận trong luật bởi vì pháp luật yêu cầu khi Tòa án quyết định hình phạt phải coi nhân thân người phạm tội là một trong các căn cứ cần phải cân nhắc, xem xét và quy định này được quy định trong Bộ luật hình sự.

1.3. Những yếu tố tác động đến sự hình thành nhân thân người phạm tội giết người

Sự hình thành các đặc điểm nhân thân người phạm tội là một quá trình không hề ngắn mà trong quá trình đó có sự tương tác giữa các yếu tố khách quan thuộc môi trường sống với các yếu tố thuộc chủ quan bên trong của con người trong quá trình nhận thức về mọi sự việc, hiện tượng. Vai trò của các yếu tố khách quan và các yếu tố chủ quan đối với việc hình thành nhân thân người phạm tội giết người được thể hiện như sau:

1.3.1. Vai trò của các yếu tố khách quan

Môi trường sống của mỗi con người có tác động rất lớn đến sự hình thành nhân cách, ảnh hưởng tới hành vi của họ. Sự hình thành nhân cách của người phạm

tội giết người cũng như các loại tội phạm khác chịu sự tác động của các yếu tố tiêu cực thuộc môi trường gia đình, môi trường giáo dục và môi trường xã hội.

1.3.1.1. Các yếu tố thuộc môi trường gia đình

Gia đình là tế bào xã hội, là cội nguồn đầu tiên của việc hình thành nhân cách con người. Gia đình là môi trường thường xuyên và liên tục mà ở đó con người hình thành các nhu cầu, lợi ích chuẩn mực hành vi đồng thời xuất hiện chức năng kiểm soát xã hội đối với các định hướng nhân cách. Thông qua gia đình con người được nuôi dưỡng, giáo dục và tiếp thu những kinh nghiệm đầu tiên của cuộc sống. Vì vậy gia đình bao giờ cũng để lại những dấu ấn tâm lý con người. Nếu trong gia đình có thành viên không gương mẫu, sống buông thả, vi phạm chuẩn mực đạo đức, pháp luật; gia đình không hòa thuận, hạnh phúc; cha mẹ ít quan tâm, không biết cách giáo dục con cái... thì sẽ dẫn tới sự hình thành nhân cách lệch lạc của con cái ngay từ thời thơ ấu. Từ đó khiến cho họ dễ đi vào con đường phạm tội. Những yếu tố tiêu cực của môi trường gia đình thường xuất hiện ở các kiểu sau đây:

- *Gia đình quá nuông chiều con cái:*

Ngày nay, khi mức sống ngày càng được nâng lên, nhiều gia đình có điều kiện kinh tế khá, dư giả tiền bạc. Đây là điều kiện rất tốt để giáo dục con cái trưởng thành. Tuy nhiên, nhiều gia đình vì để con cái mình hưởng thụ quá sớm nên vô hình chung đã đẩy các em vào lối sống sa đọa, rất dễ hư hỏng. Khi có nhiều tiền, các bậc phụ huynh sẵn sàng chiều theo mọi ý thích của con. Khi được sống trong môi trường chỉ biết nhận và hưởng thụ nên đa phần các em hình thành thói quen sống lười biếng, ích kỷ, không hiểu được giá trị đích thực của lao động. Trong khi đó, cha mẹ mãi mê lo làm giàu, không còn thời gian gần gũi, chăm sóc, lắng nghe và thấu hiểu những tâm tư, tình cảm cũng như định hướng đúng cuộc sống cho các em. Do đó, nhiều trẻ em đã sử dụng các trò chơi vô bổ bằng nhiều hình thức chỉ để lấp đầy khoảng trống tinh thần mà không hề biết rằng hiểm họa đang rình rập mình.

- *Gia đình thiếu sự quan tâm chăm sóc, giáo dục con cái*

Các nhà tâm lý học đã chứng minh rằng: Phần lớn trẻ em ở lứa tuổi vị thành niên đều muốn duy trì một khoảng cách nhất định với ông bà, cha mẹ, không thích cha mẹ xâm nhập sâu vào thế giới riêng tư và để ý những điều thầm kín, riêng tư của chúng. Do đó, chúng thường ngại tiếp xúc với bố mẹ và thường giao tiếp với bạn bè. Đây chính là đặc tính chung của phần lớn những đứa trẻ bắt đầu bước vào tuổi vị thành niên. Lứa tuổi này phát triển rất nhạy cảm, bởi vậy, để hình thành nhân cách, đạo đức lối sống đối với trẻ vị thành niên, gia đình đóng vai trò hết sức quan trọng. Đối với những gia đình điều kiện kinh tế khó khăn, cha mẹ lo mưu sinh, không có điều kiện chăm sóc con cái, nhiều em đã phải lặn lội, vất vả từ quá sớm. Trong môi trường đầy rẫy những cạm bẫy chực chờ, lại chưa được giáo dục đầy đủ nên những thói hư tật xấu rất dễ xâm nhiễm vào tâm hồn trẻ thơ, biến các em thành những đứa trẻ hư hỏng ngay từ nền tảng gia đình. Thiếu sự quan tâm chăm sóc của bố, mẹ, đứa trẻ sẽ dần hình thành sự chán nản, thù hận, dẫn đến những hành vi quậy phá, vi phạm pháp luật, thậm chí phạm tội giết người.

- Gia đình khuyết thiếu

Xã hội phát triển dẫn đến những thay đổi trong cấu trúc gia đình truyền thống Việt Nam. Thời nay, mô hình gia đình có bố hoặc bà mẹ đơn thân xuất hiện và có xu hướng ngày một tăng. Ly thân, ly dị, lựa chọn sống độc thân, vợ chồng không cần hôn thú, hay vợ chồng đồng tính chia tay nhau, tất cả đều được liệt vào danh sách “gia đình đơn thân” hay còn gọi là “gia đình khuyết thiếu”. Thường khi có sự chăm sóc của cả bố và mẹ, đứa trẻ sẽ phát triển hoàn thiện hơn về mọi mặt so với những trẻ thiếu tình thương, sự chăm sóc của bố hoặc mẹ (đa phần vẫn là mẹ nuôi con sau khi các cặp vợ chồng ly hôn hay các cô gái trẻ lựa chọn làm mẹ đơn thân). Trẻ thiếu bố, hay mẹ thường có một sự mất thăng bằng nhất định trong cuộc sống, cụ thể: dễ phát sinh tâm lý lệch lạc, tự do ngang bướng, bất cần, tự ti, mặc cảm, thiếu thôn tình cảm, thiếu sự quản lý, giáo dục dẫn tới mất phương hướng khi hành động, dễ bị rủ rê, lôi kéo vào việc thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, hành vi phạm tội.

- *Gia đình thường xuyên mâu thuẫn, xung đột*

Đây là những gia đình bố mẹ, anh chị em hay đánh chửi nhau, không tôn trọng lẫn nhau, tôn ti trật tự trong gia đình bị đảo lộn, người lớn không phải là tấm gương cho các em noi theo. Sống trong môi trường này trẻ em bị chính những thói xấu trong gia đình tiêm nhiễm không sợ người lớn, coi thường gia đình, cãi lại bố mẹ... Khi đó, trẻ em sẽ rời bỏ môi trường gia đình để đi tìm môi trường xã hội khác nhiều khi rất nguy hại, xấu xa. Đây là những điều kiện tâm lý rất dễ dẫn đến sự thiếu kiểm soát hoặc không kiểm soát được hành vi của bản thân và cuối cùng đi vào con đường phạm tội. Mặt khác chính bản thân những người chồng, người vợ trong những gia đình dạng này cũng dễ trở thành nạn nhân của tội phạm giết người, trở thành chủ thể của những vụ bạo hành gia đình và là nguyên nhân dẫn tới hành vi phạm tội giết người.

- *Gia đình có người thân vi phạm pháp luật hoặc phạm tội: như buôn bán gian lận, mua bán ma túy, lừa đảo, trộm cắp... Chính những hành vi vi phạm pháp luật của những thành viên khác trong gia đình hình thành nên tâm lý không sợ pháp luật, coi thường pháp luật trong một bộ phận trẻ em, làm cho chúng có cái nhìn lệch lạc về xã hội, nếu có cơ hội sẽ đi vào con đường phạm tội.*

1.3.1.2. Các yếu tố thuộc môi trường giáo dục

Môi trường giáo dục trong nhà trường không chỉ là nơi đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, nâng cao kiến thức tự nhiên và kiến thức xã hội mà còn là điều kiện thuận lợi để các cá nhân hoàn thiện bản thân, tu dưỡng, rèn luyện trong sự phù hợp với các giá trị đạo đức, giá trị xã hội. Một số yếu tố tiêu cực thuộc môi trường giáo dục tác động đến tâm lý, sự hình thành nhân cách con người có thể kể đến như sau:

- *Nhà trường chú trọng dạy chữ mà xem nhẹ công tác giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật và các kỹ năng sống.*

Thực trạng nền giáo dục Việt Nam hiện nay cho thấy chương trình giáo dục phổ thông ở một số khâu còn thiếu tính khoa học, chưa bảo đảm tính liên thông, thống nhất, tích hợp một cách khoa học giữa các cấp học, môn học, còn coi nặng việc “dạy chữ” hơn là “dạy người”, mất cân đối giữa lý thuyết và thực hành, giữa dung lượng kiến thức, kỹ năng và thời lượng thực hiện của một số môn học. Khối lượng kiến thức trong chương trình, sách giáo khoa quá nhiều, dẫn đến sự “quá tải”. Nội dung chương trình chưa hướng tới mục đích chính là dạy người nên tuy nhà trường có quan tâm nhưng cách thực hiện, cách lựa chọn nội dung cũng như xác định thời lượng cần thiết dành cho nó đều chưa thỏa đáng. Thay vì truyền thụ kiến thức là chủ yếu, chúng ta phải hướng tới mục tiêu phát triển năng lực học sinh. Phần lớn nhà trường chỉ làm được chức năng là nơi cung cấp tri thức qua sách vở cho học sinh, còn việc quản lý, giáo dục học sinh về đạo đức, lối sống, pháp luật còn nhiều bất cập và hạn chế, chưa được chú trọng đúng mức. Chính vì vậy, lứa tuổi thanh thiếu niên là lứa tuổi mà dễ bị lôi kéo, dụ dỗ vào các thói hư, tật xấu, từ đó rất dễ đi vào con đường phạm tội giết người.

- Nhà trường chưa có sự quản lý chặt chẽ học sinh, thiếu sự quan tâm phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội

Nhà trường là một môi trường lớn để hình thành nhân cách của trẻ em, song công tác quản lý, giáo dục hiện nay có nơi còn buông lỏng. Có nhiều nguyên nhân khác nhau về sự quản lý học sinh sinh viên hiện nay, nhưng trong đó có nguyên nhân công tác giảng dạy, quản lý, giáo dục của một số nhà trường còn nhiều thiếu sót đã dẫn đến một bộ phận học sinh do bức xúc, do thiếu kiểm chế đã nghỉ học khi đang học tiểu học, phổ thông cơ sở, phổ thông trung học. Xuất phát từ trình độ học vấn thấp, những học sinh này có trình độ chuyên môn thấp nên hầu hết là thất nghiệp hoặc làm những nghề lao động chân tay nặng nhọc, công việc không ổn định, thu nhập thấp. Do đó, dễ nhiễm các thói hư tật xấu trong xã hội mà không được uốn nắn kịp thời dẫn đến trở thành người phạm tội nói chung, phạm tội giết người nói riêng.

Ngoài ra, thời gian gần đây, khi số lượng các vụ bạo lực trong trường học ngày càng tăng lên cũng là lúc xã hội đặt câu hỏi về sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống cho học sinh. Qua đó cho thấy mối quan hệ phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội còn lỏng lẻo.

- Một số giáo viên còn hạn chế về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thậm chí có trường hợp còn có lối sống, đạo đức chưa đúng mực

Nghề giáo viên là một nghề cao quý nhất trong các nghề cao quý, hình ảnh người thầy luôn là một hình mẫu chuẩn mực về trí tuệ và đạo đức cho mọi thế hệ học sinh noi theo. Do đó bản thân mỗi người giáo viên không phải chỉ học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, áp dụng hiệu quả phương pháp giảng dạy tích cực mà còn phải không ngừng trau dồi đạo đức, xây dựng lối sống trong sáng, lành mạnh để xứng đáng với nghề nghiệp cao quý của mình. Tuy nhiên, trên thực tế vẫn còn tồn tại một bộ phận không nhỏ giáo viên có trình độ sư phạm còn hạn chế, khả năng truyền đạt kiến thức đến học sinh còn kém, giảng dạy một cách qua loa, thiếu nhiệt tình dẫn đến các em không hiểu bài, không có hứng thú học tập, thường xuyên quậy phá trong lớp. Năng lực sư phạm của một bộ phận giáo viên còn hạn chế (kiến thức, kỹ năng, thái độ...), trong khi đó dạy học theo mô hình mới đòi hỏi giáo viên phải có năng lực cao. Những điều này đã tác động đến nhận thức của một bộ phận học sinh, sinh viên một cách rất tiêu cực, hình ảnh người thầy, người cô mẫu mực bị lung lay rồi sụp đổ, hiện tượng học sinh đánh thầy cô, phản ứng, chửi bới thầy cô ngay tại lớp và trên các mạng xã hội có chiều hướng gia tăng.

Tất cả những yếu tố tiêu cực từ nhà trường đã tác động không nhỏ tới bộ phận học sinh sinh viên làm hình thành những phẩm chất tiêu cực của người phạm tội.

1.3.1.3. Những yếu tố thuộc môi trường kinh tế - xã hội

- Những hạn chế bất cập trong quản lý kinh tế- xã hội:

Thời gian qua, một số chính sách, giải pháp của Nhà nước trong quản lý kinh tế còn chưa được thực hiện triệt để, nhất là chính sách xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm, hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là định hướng việc làm cho tầng lớp thanh thiếu niên... Tình trạng thừa cử nhân, thiếu kỹ sư và công nhân lao động lành nghề ngày càng phổ biến. Điều này dẫn tới tình trạng rất nhiều sinh viên ra trường nhưng không có công ăn việc làm làm gia tăng tình trạng thất nghiệp, cuộc sống không được đảm bảo trong khi đó lại có tư tưởng làm giàu bằng mọi thủ đoạn, lối sống hẹp hòi, ích kỉ, tham lam, coi thường pháp luật và những tiêu cực khác trong đời sống kinh tế - xã hội là một trong những nguyên nhân, điều kiện của tội phạm giết người.

Trong xã hội ta thời gian qua có một bộ phận người đã và đang chạy đua làm giàu bằng những thủ đoạn khác nhau, trong số những người này có một số người muốn vươn lên làm giàu bằng mọi thủ đoạn, mách khéo. Một bộ phận dân cư muốn làm giàu nhưng lại thiếu học hành, thiếu tri thức và thiếu những kỹ năng cần thiết. Để thực hiện được mục đích làm giàu của mình, họ đã thực hiện mọi thủ đoạn mách khéo như chộp giật, lừa đảo, buôn lậu, làm hàng giả, và sử dụng những thủ đoạn xấu khác để chiếm dụng vốn đã gây ra những mâu thuẫn trong làm ăn buôn bán ngày càng nhiều. Trong xã hội cũng đã có sự phân tầng xã hội, một số người trở nên giàu có và một số người vẫn đói nghèo. Cả hai khuynh hướng đó đều chứa đựng những tiêu cực nhất định, khi những người giàu có nhiều tiền thì họ sẵn sàng thuê mướn người khác làm mọi việc kể cả thuê người để đâm chém, giết cướp của người khác.

Trong cuộc sống gia đình, trong quan hệ gia đình và trong lao động, công tác luôn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra những va chạm, đó chính là những mâu thuẫn nội tại, bản thân những mâu thuẫn này thường ít có tính đối kháng, song phải được phát hiện kịp thời và xử lý triệt để. Nếu không được phát hiện, xử lý và không được giải quyết kịp thời thì những mâu thuẫn này thì nó sẽ phát triển thành nguyên nhân và điều kiện của tội phạm giết người.

Ngoài ra, việc phát hiện và giải quyết các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân không kịp thời hoặc không triệt để cũng có thể dẫn đến mâu thuẫn kéo dài và bùng nổ thành xung đột bạo lực và dẫn tới giết người.

- Những hạn chế, bất cập trong quản lý văn hóa

Trong thế giới hiện đại ngày nay, sự giao lưu quốc tế về kinh tế, văn hoá thông tin ngày càng mở rộng. Những năm gần đây các sản phẩm văn hoá như: Băng, đĩa, thẻ ghi hình, ghi tiếng, tranh ảnh, sách báo, thông tin mạng Internet... có nội dung kích động tình dục và kích động bạo lực, xâm phạm tính mạng con người được du nhập vào Việt Nam bằng mọi con đường chính thức và không chính thức và được lưu hành khá phổ biến. Thậm chí nhiều băng đĩa, phim ảnh của các nước như Hồng Kông, Ấn Độ, Italia, Mỹ có nội dung xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người được đưa lên cả những phương tiện thông tin đại chúng và được đưa đến mọi gia đình, ở mọi đường phố, nhà hàng, quán cà phê, quán nhậu... Những cảnh trả thù, phục hận, thanh toán lẫn nhau hay rửa hận bằng bạo lực một cách tàn bạo đã thấm dần vào mọi tầng lớp từ trẻ thơ, đến thanh thiếu niên lẫn người lớn và tiêm nhiễm vào mọi hành động, cử chỉ, thái độ, cách ứng xử của họ, nhất là một bộ phận không nhỏ thanh thiếu niên hư hỏng và đã bị suy thoái về nhân cách. Bên cạnh đó do bị cuốn vào guồng máy của nền kinh tế thị trường hay để kiếm kế sinh nhai nên thiếu sự quan tâm dạy dỗ của cha mẹ. Tất cả những vấn đề trên là một trong các nguyên nhân của tội phạm giết người trong tầng lớp thanh, thiếu niên hiện nay.

- Những hạn chế, bất cập trong quản lý hành chính Nhà nước

Trong nhân dân hiện nay còn tồn tại hiện tượng mua bán, sử dụng, tàng trữ các loại công cụ, vũ khí thô sơ như: Súng, dao găm, dao bấm, mã tấu, gươm, côn, gậy... ở hầu khắp các địa bàn, đặc biệt là trong tầng lớp thanh niên mới lớn. Những loại vũ khí này được sản xuất và bày bán công khai phổ thông ở tất cả các địa phương, rất thuận lợi cho những kẻ thực hiện hành vi giết người mua bán và sử dụng. Trong khi đó công tác quản lý của các cơ quan Nhà nước đối với các loại

vũ khí vật liệu nổ, vũ khí thô sơ vẫn còn có nhiều sơ hở. Tình trạng vũ khí, vật liệu nổ, vũ khí thô sơ còn trôi nổi ngoài xã hội nhiều nên người phạm tội dễ dàng sử dụng để gây án.

1.3.2. Vai trò của các yếu tố chủ quan

- Về ý thức, thái độ

Xét về khía cạnh tâm lý thì những người phạm tội giết người đều đã bị suy thoái về nhân cách. Sự biến dạng về tâm lý của tội phạm giết người cũng tuân theo những quy luật chung, song nó chịu ảnh hưởng nhiều bởi những nhân tố tiêu cực trong môi trường của hoạt động sống mà các cá nhân này chịu ảnh hưởng. Quá trình suy thoái nhân cách của tội phạm giết người diễn ra theo một quá trình nhất định, có biểu hiện đầu tiên là suy thoái đạo đức, tiếp theo đó là sự đổ vỡ của hệ thống các chuẩn mực giá trị xã hội trong tâm lý của họ. Từ sự suy thoái nhân cách dẫn đến sự điều chỉnh lệch hướng của các hiện tượng tâm lý khác như: Sự lệch lạc về động cơ, sở thích, nhu cầu, thế giới quan và cuối cùng là hình thành các động cơ thúc đẩy thực hiện hành vi phạm tội giết người [23, tr 101].

Thực tiễn đấu tranh phòng chống tội phạm giết người cho thấy: Hầu hết các đối tượng phạm tội giết người có trình độ học vấn thấp, kém hiểu biết về xã hội, pháp luật và chuẩn mực về đạo đức lối sống. Họ có nhận thức sai lầm về các giá trị, các của chuẩn mực xã hội, của cuộc sống, có quan điểm tiêu cực về giá trị của ý thức cá nhân về chính trị, pháp luật, đạo đức, thẩm mỹ... ở họ hình thành lối sống tiêu cực, dẫn đến thái độ thiếu tôn trọng pháp luật, con người ứng xử với nhau hàng ngày bằng tiền, bằng “luật rừng” và những thái độ phi đạo đức, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ có thể giết người.

Các đặc điểm tâm lý - xã hội của những người gây ra tội phạm giết người thường liên quan đến việc coi trọng và đánh giá quá cao giá trị bản thân. Những người này có đặc điểm là thiếu kiềm chế, tầm nhận thức hạn chế, lỗ mãng, thường không chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, các chuẩn mực đạo đức xã

hội kẻ cả các quy định của cộng đồng dân cư. Họ coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Tức là họ chỉ phục tùng và tuân thủ những người có sức mạnh hơn họ và đến lượt họ lại sử dụng sức mạnh của bản thân nhằm đe dọa, áp đặt và cưỡng bức những người khác yếu hơn. Thái độ khiêm tốn, học hỏi và cầu thị của con người đã dần bị thay thế bằng thái độ kiêu căng, hợm hĩnh, thích thể hiện, thích hưởng thụ, coi bản thân mình là tầng lớp trên của xã hội và sống với những giá trị ảo do chính bản thân họ tự tạo ra. Tất cả những yếu tố tiêu cực ấy dễ thúc đẩy họ vào con đường phạm tội nói chung và phạm tội giết người nói riêng.

- Sự sai lệch về sở thích

“Sở thích là những hoạt động thường xuyên, liên tục hoặc theo thói quen để đem lại cho con người niềm vui, sự phấn khởi trong một khoảng thời gian thư giãn nhất định”. Khi con người có những thú vui, thú tiêu khiển lành mạnh sẽ dẫn tới việc họ cư xử chuẩn mực, chính xác. Họ sẽ trở thành những công dân tích cực. Ngược lại những người có sở thích lệch lạc, sai trái sẽ khiến cho họ lựa chọn cách xử sự không đúng với đạo đức, trái pháp luật. Cụ thể, những người có lối sống phóng túng, buông thả, có sở thích lệch lạc như có sở thích tụ tập bạn bè ăn nhậu, thích đi các quán bar, vũ trường hay những người có thói quen thường xuyên sử dụng rượu bia, chất kích thích, sử dụng ma túy, hàng đá... dẫn tới tình trạng dễ mất kiểm soát, hưng phấn tạm thời và dẫn tới hành vi phạm tội. Hay những người có sở thích quan hệ trai gái không lành mạnh như ngoại tình, quan hệ với gái mại dâm... dễ dẫn tới hành vi ghen tuông hoặc những người có thói quen thích chơi những trò chơi mang tính bạo lực trên mạng internet, thích xem các bộ phim xã hội đen... dễ có hành vi bạo lực, xử sự theo cách hành xử của những hình ảnh bạo lực ấy. Tất cả những thói quen xấu ấy có thể làm cho họ dễ trở thành người có hành vi giết người.

- Sai lệch về nhu cầu và cách thức thỏa mãn nhu cầu

Nhu cầu là những đòi hỏi, mong muốn, nguyện vọng của con người cụ thể về vật chất và tinh thần để tồn tại và phát triển. Tùy theo trình độ nhận thức, môi

trường sống, hoàn cảnh thực tế hay những đặc điểm tâm sinh lý khác nhau mà mỗi người có những nhu cầu khác nhau. Nhu cầu là yếu tố thúc đẩy con người trong xã hội hoạt động. Trong những điều kiện và hoàn cảnh cụ thể, nếu nhu cầu của con người bị sai lệch, vượt quá khả năng của họ thì nhất định sẽ dần xuất hiện những suy nghĩ và hành động để tìm kiếm cách thức thỏa mãn những nhu cầu ấy. Những nhu cầu sai lệch ấy thúc đẩy chủ thể thực hiện hành vi phạm tội. Ví dụ như người có nhu cầu tình dục cao sẽ tìm cách mua dâm, hiếp dâm sau đó giết người để che giấu tội phạm hay người có nhu cầu sai lệch vật chất như muốn hưởng thụ nhưng lại không muốn lao động, muốn xài sang trong khi gia đình không có điều kiện kinh tế thì sẽ cướp tài sản rồi giết người bịt đầu mối...

- Những hạn chế thuộc về ý thức pháp luật cá nhân

Ý thức pháp luật của cá nhân được hiểu là tổng thể những học thuyết, những tư tưởng, quan điểm, quan niệm, tình cảm của con người mà ở đó thể hiện thái độ, sự đánh giá về tính công bằng hay không công bằng, đúng đắn hay không đúng đắn của pháp luật hiện hành, pháp luật trong quá khứ và pháp luật cần phải có, về tính hợp pháp hay không hợp pháp trong cách xử sự của con người, trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước và của các tổ chức xã hội [36, tr. 421].

Khi con người có ý thức pháp luật đúng đắn sẽ là cơ sở cho những hành vi ứng xử có chuẩn mực của con người. Những người không hiểu biết về pháp luật, hiểu biết pháp luật chưa đầy đủ hoặc hiểu biết pháp luật không đúng đắn thì tất yếu hành vi ứng xử sẽ bị méo mó, bị lệch lạc về quan điểm, quan niệm, tình cảm pháp lý và dễ mắc sai lầm khi quyết định hành động, dễ dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội. Những người đó bao gồm:

+ Người không hiểu biết hoặc hiểu biết pháp luật còn hạn chế

Sự không hiểu biết pháp luật – đây chính là hạn chế đầu tiên về ý thức pháp luật của cá nhân. Ý thức pháp luật cá nhân có hai tầng là tri thức pháp luật và tâm lý pháp luật. Tri thức pháp luật đó là những nhận thức, những hiểu biết của con người về những tư tưởng, quan điểm, học thuyết về các quy định của pháp luật. Còn tâm

lý pháp luật lại là sự phản ánh những tâm trạng, những cảm xúc, thái độ, tình cảm đối với pháp luật và các hiện tượng pháp lý khác trong xã hội [36, tr. 270]. Nếu như tri thức pháp luật của con người được hình thành theo một hệ thống nhất định và có tính khoa học thì tâm lý pháp luật hình thành một cách tự phát, thiếu tính hệ thống và cơ sở khách quan khoa học.

Nhân thân người phạm tội giết người của nước ta phần lớn có sự thiếu hụt thường nằm ngay ở tầng tri thức pháp luật, tức là họ không có sự hiểu biết pháp luật hoặc sự hiểu biết pháp luật của họ còn hạn chế. Nghiên cứu đặc điểm này, chính là cơ sở để có thể nêu ra biện pháp phòng ngừa tội phạm giết người một cách phù hợp. Đối tượng phạm tội giết người phần lớn là những người có một quá trình liên tục vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội và phạm tội. Chúng thường cấu kết thành nhóm, liên tiếp gây ra nhiều vụ án với các loại án khác nhau như giết người, cướp tài sản, cố ý gây thương tích, cưỡng đoạt cướp giật... đây là những đối tượng nguy hiểm. Trước hết chúng thường là những con người thiếu sự giáo dục hoặc không tiếp nhận sự giáo dục của gia đình và xã hội dẫn đến nhận thức xã hội và ý thức trách nhiệm công dân của bản thân thấp kém, nhiều hạn chế.

+ *Hai là: Không tuân thủ pháp luật*

Tri thức pháp luật và tuân thủ pháp luật có mối liên hệ mật thiết với nhau. Khi con người thiếu tri thức pháp luật, thiếu hiểu biết pháp luật thì dẫn đến vi phạm pháp luật, không tuân thủ pháp luật. Một số người có ý thức thái độ, có hành vi mang tính tiêu cực của con người đối với pháp luật và đối với xã hội. Tính cách, lối sống tiêu cực của mỗi cá nhân trong xã hội cộng với sự thiếu trách nhiệm, thiếu đạo đức của họ cũng dẫn đến thái độ coi thường pháp luật dưới nhiều mức độ khác nhau. Sự không hiểu biết pháp luật của cá nhân trong xã hội dẫn đến xem thường các nghĩa vụ, trong bản thân họ luôn tiềm ẩn khuynh hướng tìm mọi cách để lẩn tránh luật pháp. Thực tế có những trường hợp chủ thể vi phạm pháp luật, không tuân thủ pháp luật chỉ nhằm để thoả mãn trạng thái tâm lý cá nhân là “thể hiện mình” trước đám đông. Đây cũng coi là biểu hiện của sự chống đối pháp luật: Trên

thực tế phần lớn cá nhân người phạm tội giết người có tính cách hung hăng, nóng nảy, cục cằn, thô lỗ, không ý thức được trách nhiệm mà hậu quả của hành vi xâm phạm tính mạng, của con người do mình gây ra cho xã hội; chúng coi thường tính mạng của mình và của người khác. Hầu hết chúng là những cá nhân bất hảo có nhân thân xấu, có tiền án tiền sự, cuộc sống của chúng thường gắn với tệ nạn xã hội (nghiện ma túy, cờ bạc, mại dâm...) đặc biệt là những tên lưu manh chuyên nghiệp.

- Ba là: Xem thường pháp luật và xem thường các nghĩa vụ

Xuất phát từ một nước thuộc địa nửa phong kiến, Việt Nam là một nước đang phát triển, phần lớn dân cư đã và đang gắn bó với nền sản xuất nhỏ và lạc hậu, với những phong tục tập quán rườm rà. Do đó ý thức pháp luật cá nhân của nhiều người dân còn thấp kém, hạn chế, họ chưa có thói quen sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật. Một số người có tâm lý xem pháp luật như là rào cản với cuộc sống nên có sự trốn tránh, đối phó thậm chí bất tuân pháp luật. Từ đó trong họ dễ hình thành những thói quen xấu trong suy nghĩ và hành động.

Như vậy, trong cuộc sống vì không hiểu biết pháp luật, hiểu biết pháp luật còn hạn chế dẫn tới không tuân thủ pháp luật, xem thường các giá trị truyền thống, các chuẩn mực xã hội, các nghĩa vụ công dân. Chính vì vậy, một bộ phận quần chúng sử dụng phương pháp tự giải quyết mâu thuẫn, tự giải quyết vấn đề bằng cách giết người, hoặc sử dụng luật “giang hồ” hay “luật rừng” trong cuộc sống; đó chính là một trong các nguyên nhân của tội phạm xâm phạm tính mạng con người.

Tiểu kết chương 1

Trong chương 1, tác giả đã khái quát lý luận về nhân thân người phạm tội nói chung và nhân thân người phạm tội giết người nói riêng, theo đó nhân thân người phạm tội giết người là sự thể hiện các đặc điểm cá nhân, trong đó phản ánh con đường sinh sống của người phạm tội đó, sự tồn tại cá nhân của họ - tồn tại được quy định bởi một nội dung cụ thể của các mối quan hệ gia đình, trường học,

xã hội... Đó là các đặc điểm về pháp lý hình sự, các dấu hiệu sinh học, nhân khẩu học, các đặc điểm về xã hội học, đạo đức, tâm lý.

Nghiên cứu về nhân thân người phạm tội giết người đã tạo cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc xác định nguyên nhân và điều kiện của tội phạm giết người từ đó giúp cho các cá nhân và cơ quan có thẩm quyền định tội, định khung và quyết định hình phạt một cách chính xác; tạo cơ sở cho việc xây dựng biện pháp giáo dục, cải tạo người phạm tội và phòng ngừa tội phạm giết người.

Tác giả cũng đã đi sâu phân tích, đánh giá và làm rõ những yếu tố tác động đến sự hình thành nhân thân người phạm tội giết người từ những yếu tố khách quan tiêu cực như: yếu tố môi trường gia đình, yếu tố môi trường giáo dục, các yếu tố tiêu cực thuộc môi trường kinh tế - xã hội vĩ mô... và từ các yếu tố tiêu cực từ những yếu tố chủ quan như: Ý thức, thái độ; sai lệch sở thích; sai lệch về nhu cầu và cách thức thỏa mãn nhu cầu; những hạn chế thuộc về ý thức pháp luật cá nhân...

Những nghiên cứu, phân tích, đánh giá và kết luận ở chương 1 sẽ là cơ sở để tìm hiểu và làm rõ về các đặc điểm nhân thân và nguyên nhân hình thành các đặc điểm nhân thân tiêu cực của người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước trong chương 2 của luận văn.

Chương 2

ĐẶC ĐIỂM NHÂN THÂN NGƯỜI PHẠM TỘI GIẾT NGƯỜI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC GIAI ĐOẠN 2013 - 2017

Bình Phước là tỉnh thuộc vùng Đông Nam Bộ Việt Nam. Đây cũng là tỉnh có diện tích lớn nhất miền Nam. Bình Phước cách Thành phố Hồ Chí Minh khoảng 121 km theo đường Quốc lộ 13 và Quốc lộ 14 và 102 km theo đường Tỉnh lộ 741. Bình Phước là tỉnh biên giới có vị trí chiến lược quan trọng, là tỉnh nằm trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam có 240 km đường biên giới với Vương quốc Campuchia trong đó 3 tỉnh biên giới gồm Tbong Khmum, Kratie, Mondulkiri, cũng là cửa ngõ đồng thời là cầu nối của vùng với Tây Nguyên và nước láng giềng Campuchia. Bình Phước cũng là địa bàn định cư và sinh sống của rất nhiều các dân tộc khác nhau, trong đó dân tộc ít người chiếm 17,9%, chủ yếu là người Khmer, và người Xtiêng, một số ít người Hoa, Nùng, Tày,...

Hàng năm, tỉnh Bình Phước đón nhận một số lượng không nhỏ dân nhập cư từ các tỉnh, thành khác trong cả nước nên việc quản lý về con người, quản lý về trật tự xã hội, an ninh chính trị của địa phương gặp nhiều khó khăn. Tình hình tội phạm trong tỉnh thời gian qua do đó cũng có chiều hướng gia tăng, trong đó có tội phạm giết người.

Trên đây là những đặc điểm cơ bản, đặc thù đã tác động trực tiếp đến tình hình diễn biến của tội phạm hình sự nói chung và tội giết người nói riêng trong thời gian vừa qua trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2.1. Khái quát tình hình tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2017

Mức độ của tình hình tội phạm nói chung là *“đặc điểm định lượng tiêu biểu, cho biết về toàn bộ số người phạm tội cùng một số tội phạm do họ thực hiện trong một đơn vị thời gian và không gian nhất định”* [29, tr.17]. Như vậy, muốn xác định mức độ của tình hình tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm 2013-2017 thì phải xác định thông qua toàn bộ số tội phạm giết người đã xảy ra trên địa

bàn trong thời gian nêu trên. Trong phạm vi luận văn này, mức độ của tình hình tội giết người sẽ được phản ánh qua số liệu xét xử của TAND tỉnh Bình Phước trong thời gian 2013 -2017.

Qua số liệu thống kê từ Bảng 2.1 của TAND tỉnh Bình Phước cho thấy từ năm 2013 đến 2017, tổng số vụ án xét xử hình sự là 5.315 vụ với 10.593 bị cáo, trong đó có 138 vụ (chiếm 2,6%) với 250 bị cáo (chiếm 2,4%) bị xét xử về tội giết người. Từ số liệu thực tiễn trên cho thấy, mặc dù số lượng các vụ án và bị cáo phạm tội giết người bị xét xử so với tổng số lượng các vụ án nói chung cũng như tổng số bị cáo đã bị xét xử của TAND tỉnh Bình Phước là không cao. Tuy nhiên, tội phạm giết người là loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, nó tước đoạt đi quyền sống (hay quyền được sống) là quyền cơ bản và quan trọng nhất của con người, Quyền này đã được Điều 19 Hiến pháp 2013 quy định: *"Mọi người có quyền sống. Tính mạng con người được pháp luật bảo hộ. Không ai bị tước đoạt tính mạng trái luật."*. Hậu quả của tội phạm giết người để lại hết sức nặng nề cho gia đình nạn nhân và cho xã hội.

Như vậy, xu hướng tội phạm giết người có diễn biến không ổn định, có năm tăng, có những năm lại giảm, có năm giảm về số vụ nhưng lại tăng về số bị cáo. Phân tích diễn biến của tội phạm giết người từ năm 2013 - 2017 cho thấy nhìn chung có xu hướng giảm dần trong những năm từ 2013 - 2015 (từ 31 vụ xuống 21 vụ), tăng mạnh vào năm 2016 (33 vụ) và giảm vào năm 2017 (26 vụ). Điều đó cho thấy sự nỗ lực của toàn thể xã hội cùng với các cơ quan chức năng của tỉnh Bình Phước trong phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm cũng như đang từng bước kiểm chế, ngăn chặn sự gia tăng của tội phạm giết người.

Từ số liệu thống kê về tội phạm giết người ở Bình Phước trong giai đoạn vừa qua cùng với những đặc điểm địa lý tự nhiên và điều kiện phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Bình Phước trong thời gian tới và dựa vào những nguyên nhân điều kiện làm phát sinh và phát triển các loại tội phạm nói chung và tội phạm giết người nói riêng có thể thấy rằng: Tội phạm giết người sẽ còn diễn biến phức tạp, có thể

số vụ giết người và số bị cáo không tăng nhiều nhưng tính chất, mức độ hoạt động cũng như hậu quả tác hại của tội phạm này sẽ còn nghiêm trọng hơn rất nhiều. Điều đó được thể hiện cụ thể như sau: Về đối tượng gây án: Thành phần tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước đa dạng và phức tạp. Ngoài các đối tượng có tiền án tiền sự còn có sự tham gia của các đối tượng không có công ăn, việc làm, nhân dân lao động... Đặc biệt có sự tham gia của nhóm thanh thiếu niên hư có lối sống ưa bạo lực, sẵn sàng dùng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn, trong cơ cấu của tội phạm giết người thì giết người do mâu thuẫn cá nhân vẫn chiếm tỷ lệ cao nhất; đối tượng phạm tội hoạt động manh động hơn, sẽ có xu hướng hình thành các băng, ỏ, nhóm giết người.

Về địa bàn hoạt động: Trong thời gian qua, trên địa bàn tỉnh Bình Phước tội phạm giết người thường xảy ra là các khu vực tập trung đông đúc dân cư, chủ yếu là nhà riêng, nhà cho thuê trọ, khu vực chợ, bến xe, bến tàu, quán nhậu, khách sạn, nhà hàng, ký túc xá, nơi tham quan - du lịch... Đáng chú ý là tội phạm này có xu hướng gia tăng ở những địa điểm phát triển kinh tế - xã hội nhanh như: thị xã Đồng Xoài, thị xã Bình Long, thị xã Phước Long. Do ở các địa bàn này tỷ lệ nhân khẩu tạm trú đông, hoạt động của chính quyền mà cụ thể là của Công an cơ sở còn nhiều hạn chế, vướng mắc, bất cập trong quản lý; các đối tượng xấu thường lợi dụng trà trộn sinh sống, ẩn náu ở những địa bàn này.

Về phương thức, thủ đoạn hoạt động: Xu hướng các đối tượng phạm tội giết người với sự tham gia đông người sẽ gia tăng. Hành vi phạm tội có liên quan chặt chẽ với các tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn uống rượu, nhậu nhẹt đang phổ biến hiện nay tại địa phương nói chung và cả nước nói riêng. Thủ đoạn của các đối tượng giết người trong những năm tới dự đoán sẽ tiếp tục duy trì một số thủ đoạn cũ như: điều người bị hại đến nơi vắng vẻ để giết; giết người để cướp tài sản; giết người do mâu thuẫn, do bột phát...

Về người bị hại: Ngoài những người có mâu thuẫn, thù tức, ghen tuông với người phạm tội thì nạn nhân sẽ là những người có nhiều tài sản dễ trở thành

đối tượng của hành vi giết người cướp tài sản. Nạn nhân là phụ nữ sẽ là bị hại trong các vụ án giết người hiếp dâm.

Về công cụ phạm tội: Công cụ phạm tội của tội phạm giết người chủ yếu vẫn là công cụ phổ biến như súng, dao nhọn, dao tự chế (mã tấu). Các vụ giết người mà thủ phạm hoạt động liều lĩnh sẽ xảy ra, như đột nhập vào ngân hàng, vào nhà riêng, cửa hàng vàng bạc,... ngay cả khi có người ở nhà, người trông coi, các đối tượng phạm tội giết người sẽ chủ động trang bị các công cụ, phương tiện để tẩu thoát hoặc che giấu hành vi phạm tội.

2.2. Đặc điểm nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2017

Để có sự nhận thức một cách toàn diện về mức độ tình hình tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013- 2017, theo tác giả cần nghiên cứu một số cơ cấu cơ bản của tình hình tội giết người. Sau đây, tác giả sẽ trình bày một số cơ cấu cơ bản về nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh giai đoạn này để có thể nhận thức được một cách đầy đủ và đúng đắn về tình hình tội phạm này trong giai đoạn vừa qua.

2.2.1. Đặc điểm nhân thân theo độ tuổi, giới tính

- Thứ nhất: Đặc điểm nhân thân người phạm tội theo độ tuổi

Theo số liệu thống kê của TAND tỉnh Bình Phước qua phân tích bảng 2.3 cho thấy các đối tượng phạm tội giết người đã xét xử trong 05 năm qua từ năm 2013 đến năm 2017 ở Bình Phước trong độ tuổi từ 18 tuổi đến 35 tuổi chiếm đa số 214/250 bị cáo (chiếm 85,6%). Vậy tại sao những người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước lại chủ yếu ở vào độ tuổi nói trên?

Thứ nhất, ở độ tuổi này đa số người phạm tội chưa có kinh nghiệm sống, trong khi đó sự tác động của môi trường sống đối với họ rất phức tạp, họ dễ bị tác động của các mặt tiêu cực từ đó hình thành nhân cách không hoàn thiện. Ngoài ra, trong độ tuổi này suy nghĩ chưa đến độ chín, mức độ kiềm chế trước các mâu thuẫn còn kém kết hợp với sự phát triển thể lực trong độ tuổi này rất sung sức... do vậy

thường giải quyết các mâu thuẫn bằng bạo lực. Thứ hai, những người ở vào độ tuổi từ 18 đến 35 tuổi phải lo kiếm tiền, phải xây dựng những điều kiện kinh tế để phục vụ cho cuộc sống của bản thân và những người khác trong gia đình. Tuy nhiên một số người có ý thức lệch lạc không lao động nhưng lại muốn có tiền để thỏa mãn những nhu cầu sai lệch của mình như nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, mua dâm... nên đã phạm tội giết người như giết người cướp tài sản hay hiếp dâm rồi giết người. Ngoài ra, tỉ lệ người chưa thành niên phạm tội giết người (dưới 18 tuổi) chỉ chiếm tỷ lệ thấp 3,6%. Tuy nhiên, trong thực tế hành vi phạm tội ở lứa tuổi này thường táo bạo liều lĩnh, hầu hết các vụ phạm tội đều có sử dụng vũ khí như dao, côn, lưỡi lê, gây nên hậu quả gây ra rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, gây tâm lý hoang mang, lo sợ đặc biệt trong quần chúng nhân dân.

Diễn hình như vụ án: Do mâu thuẫn trong việc đi ăn uống chung, sau đó bất hòa và chửi nhau trên facebook nên khoảng 23h ngày 27/03/2017 nhóm của Trần Thanh Thiên (sinh ngày 13/05/1999) đi tìm nhóm của Hoàng Minh Hiếu. Khi vừa gặp Hiếu, Thiên bước xuống không nói gì và rút dao giấu sẵn trong hông quần ra đâm một nhát trúng ngực trái của Hiếu rồi rút dao ra sau đó cả hai tiếp tục vật nhau, đánh nhau cho đến khi được mọi người can ngăn. Hiếu được đưa đi cấp cứu nhưng tử vong sau đó do mất nhiều máu (*bản án số 24/2017/HSST ngày 07/07/2017 của TAND tỉnh Bình Phước*). Trong vụ án trên tính đến thời điểm phạm tội bị cáo Thiên mới 17 tuổi 9 tháng 14 ngày nhưng hành vi phạm tội thể hiện tính côn đồ, hung hãn, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống mà sẵn sàng tước đoạt tính mạng của bạn mình.

- Thứ hai, đặc điểm nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo giới tính

Theo số liệu thống kê của TAND tỉnh Bình Phước từ năm 2013 đến năm 2017 trên cơ sở phân tích bảng số liệu 2.4 cho thấy, trong tổng số 250 bị cáo phạm tội giết người đã bị TAND tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm cho thấy tỷ lệ nam giới phạm tội rất cao, luôn luôn cao hơn nữ giới, cụ thể có 245 bị cáo là nam giới chiếm

tỷ lệ 98%; số bị cáo là nữ giới chỉ có 05 bị cáo chiếm tỷ lệ 2% tổng số bị cáo phạm tội giết người.

Từ đó cho thấy: Giống như các đặc điểm về giới tính trong hầu hết các loại tội phạm, tội phạm giết người chủ yếu do nam giới thực hiện. Qua thực tiễn hoạt động điều tra, truy tố, xét xử các vụ án giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước thì thấy: Đa số nữ giới thường phạm tội riêng lẻ, phạm tội do ghen tuông, tình ái hoặc do mâu thuẫn gia đình như vụ: Phạm Thị Mai (sinh năm 1968) HKTT tại ấp Thanh Tâm, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước giết chồng là Hồ Văn Đức do Đức uống rượu say và không cho Mai bật đèn điện vào buổi tối và kê liềm vào cổ đòi giết Mai (*bản án số 14/2016/HSST ngày 16/06/2016 của TAND tỉnh Bình Phước*).

2.2.2. Đặc điểm nhân thân người phạm tội giết người theo trình độ học vấn và nghề nghiệp

Qua phân tích bảng 2.5 về trình độ học vấn các bị cáo phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm 2013 đến năm 2017, cho thấy số bị cáo không biết chữ là 26/250 bị cáo chiếm 10,4%; số bị cáo có trình độ tiểu học và trình độ trung học cơ sở là 205/250 bị cáo chiếm 82%; số bị cáo có trình độ trung học phổ thông là 19/250 bị cáo chiếm 7,6%; số bị cáo có trình độ trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học không có (*bảng 2.5*). Như vậy, với đặc thù là một tỉnh biên giới trong đó dân tộc ít người chiếm 17,9%, đa số là người Khmer, và Xtiêng, một số ít người Hoa, Nùng, Tày, trình độ dân trí còn thấp, số bị cáo phạm tội giết người có trình độ văn hoá dưới lớp 5 hoặc không biết chữ chiếm đa số số bị cáo; số bị cáo có trình độ trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học không có. Tóm lại, các bị cáo phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước chiếm đa số là những người có trình độ học vấn thấp, trong đó có bộ phận không nhỏ số bị cáo không biết chữ (10,4%).

Từ việc phân tích các bản án của TAND tỉnh Bình Phước cho thấy: số người phạm tội không nghề nghiệp hoặc nghề nghiệp không ổn định chiếm tỷ lệ rất cao

(hơn 60%), tiếp đến là số người phạm tội có nghề nghiệp nông dân chiếm tỷ lệ cao (khoảng 30%) và có xu hướng tăng đều hàng năm, điều này chỉ ra những mâu thuẫn nhỏ nhất trong nội bộ nhân dân ở các vùng nông thôn đang có xu hướng tăng. Đây là số đối tượng có điều kiện kinh tế khó khăn, kinh tế không ổn định nên tâm lý dễ xáo động, khi gặp những nhân tố tác động như sử dụng rượu, bia, chất kích thích... dễ nảy sinh hành vi giết người. Bên cạnh đó, số đối tượng là người dân tộc thiểu số phạm tội này cũng có sự gia tăng đáng kể. Đây cũng là vấn đề đặt ra cho công tác giáo dục nói chung và công tác phòng ngừa tội phạm nói riêng ở Bình Phước trong thời gian tới.

2.2.3. Đặc điểm nhân thân người phạm tội giết người theo hoàn cảnh gia đình

Như đã phân tích ở chương 1 của đề tài, hoàn cảnh gia đình của mỗi con người có ảnh hưởng rất lớn đến sự hình thành, phát triển nhân cách của họ. Qua khảo sát thực tế các bị cáo đã phạm các tội giết người tại tỉnh Bình Phước cho thấy: thì có tới 67% gia đình phức tạp, có anh, chị, em hoặc bố mẹ là những người có tiền án, tiền sự hoặc bố mẹ sống bằng nghề tự do; có 27% đối tượng có bố mẹ ly hôn; có 46% số người kinh tế khó khăn và có từ 3 con trở lên; có gần 72% đối tượng có gia đình trình độ văn hoá thấp, gia đình thuộc diện hộ nghèo, thường có các xung đột nổ ra trong gia đình. Tuy nhiên, vấn đề gia đình không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn các thành viên của gia đình vào con đường phạm tội mà nó làm biến dạng nhân cách của một số thành viên, kết hợp với những tác động tiêu cực khác của xã hội thì có thể dẫn tới con đường phạm tội.

Như trường hợp của Mai Thế Phòng sinh năm 1985, HKTT tại Thôn 7, xã Long Hà, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước và Lưu Xuân Cường sinh 1973, HKTT: Thôn 6, xã Long Hà, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đánh anh Nguyễn Tiến Quyến tại khu vực tiệm thuốc tây Dung Hải ở xã Bù Nho huyện Bù Gia Mập làm anh Quyến tử vong (*Bản án số 55/2014/HSST ngày 02/11/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước*). Đối với trường hợp này qua nghiên cứu hồ sơ

vụ án cho thấy cả bị cáo Phòng và bị cáo Cường đều có bố mất sớm, gia đình có điều kiện kinh tế khó khăn, cả hai bị cáo đều là lao động chính trong gia đình nên áp lực cuộc sống luôn đè nặng trên vai, khi có những mâu thuẫn nhỏ là dễ bùng phát trở thành nhân tố xúc tác dẫn tới hành vi giết người.

2.2.4. Đặc điểm nhân thân người phạm tội giết người theo tình trạng cư trú

Theo thống kê của UBND tỉnh Bình Phước: Từ năm 1997 đến 2016 đã có khoảng 28.830 hộ với 107.773 người di cư tự do đến Bình Phước. Để giúp người dân ổn định cuộc sống, tỉnh đã thực hiện 18 dự án bố trí, sắp xếp di dời 24.231 hộ dân. Tổng diện tích đất đã bố trí cho các dự án là 164,75 ha. Trong đó có 11,4 ha đất ở, 153,39 ha đất sản xuất. Bình Phước cũng đã đầu tư 54 phòng học, 340,7 km đường giao thông; 41,72 km đường điện; 2 công trình thủy lợi; 2 công trình cấp nước sinh hoạt... trong các dự án bố trí, sắp xếp ổn định cuộc sống cho dân di cư tự do.

Tốc độ đô thị hóa luôn gắn với hiện tượng di dân tự do phức tạp. Bình quân mỗi năm Bình Phước có gần 10.000 người nhập cư, phần lớn làm việc tại các khu công nghiệp, số còn lại theo mùa vụ. Việc quản lý đối tượng nhập cư theo mùa vụ khiến công tác quản lý nhân hộ khẩu gặp nhiều khó khăn.

Qua nghiên cứu cho thấy số bị cáo phạm tội giết người có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Bình Phước chiếm số lượng lớn; số bị cáo có hộ khẩu thường trú tại các tỉnh khác chiếm gần 40%; số bị cáo sống lang thang chiếm khoảng 10%. Như vậy số bị cáo phạm tội giết người là người có hộ khẩu thường trú tại các tỉnh khác và số bị cáo sống lang thang, không nhà cửa chiếm tỷ lệ cao (gần 50%). Nguyên nhân là do Bình Phước là tỉnh biên giới phía Đông Nam Bộ, là tỉnh có diện tích đất nông nghiệp lớn, tỷ lệ cây công nghiệp chiếm phần lớn nên một bộ phận không nhỏ dân cư ở các nơi khác tập trung về đây làm ăn sinh sống và học tập. Trong số có những người nghề nghiệp không ổn định, không có nghề nghiệp, gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống và có cả các đối tượng cộm cán, có tiền án, tiền sự. Những người này dễ thực hiện các hoạt động phạm tội nói chung và phạm tội giết người nói riêng khi có những điều kiện nhất định.

2.2.5. *Đặc điểm nhân thân người phạm tội giết người theo động cơ phạm tội*

Động cơ phạm tội hay động cơ gây án được hiểu là động lực bên trong thúc đẩy chủ thể thực hiện hành vi phạm tội. Đối với các vụ án giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước thì động cơ phạm tội cũng được hình thành dưới sự tác động của hàng loạt các yếu tố khách quan, chủ quan tác động vào tâm lý, thái độ và mối quan hệ của người phạm tội. Động cơ phạm tội tác động đến việc lựa chọn phương thức phạm tội và che giấu tội phạm.

Qua nghiên cứu các vụ án giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước cho thấy tội phạm giết người có một số động cơ phạm tội như sau:

Phạm tội giết người do mâu thuẫn thù tức: Những vụ án giết người xảy ra do mâu thuẫn thù tức trong nội bộ nhân dân luôn chiếm một tỷ lệ cao trong tổng số các vụ án giết người, những mâu thuẫn này có thể kéo dài âm ỉ từ lâu không được giải quyết dứt điểm, dẫn đến xung đột ngày càng tăng không kìm chế được và bùng nổ bằng các hành vi cố ý gây thương tích hoặc giết người. Mâu thuẫn này có thể xảy ra trong quan hệ hàng xóm, trong gia tộc, họ hàng hoặc quan hệ vợ chồng, quan hệ nam nữ cũng như các mối quan hệ xã hội khác. Những mâu thuẫn này thường xuất phát từ lối sống khác nhau, mâu thuẫn về kinh tế trong quan hệ làm ăn buôn bán, mâu thuẫn trong tranh chấp đất đai, trong tranh chấp quyền thừa kế tài sản hoặc mâu thuẫn trong quan hệ yêu đương, tình ái.

Điển hình như trường hợp Võ Văn Hải (sinh năm 1973), tạm trú: ấp Thạch Màng, xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước do có mâu thuẫn với anh Nguyễn Anh Bảo ở cùng ấp vì Hải uống rượu say nên anh bảo không cho nhậu và tát cho 02 cái vào mặt nên đêm ngày 31/05/2012 Hải lấy 1 chai thuốc diệt cỏ đổ xuống giếng một phần, phần còn lại đổ vào bình nước uống nhà a Bảo. May mắn chị Dương vợ anh Bảo phát hiện báo cho anh Bảo biết nên cả gia đình thoát chết (*bản án số 10/2015/HSST ngày 16 tháng 03 năm 2015 của TAND tỉnh Bình Phước*).

Trong những năm gần đây, số vụ án giết người mang tính bột phát nhất thời có sự gia tăng và diễn biến rất phức tạp (chiếm khoảng 31% số vụ án đã xảy ra được nghiên cứu), ở đây, giữa thủ phạm và nạn nhân thường không có quan hệ với nhau từ trước, đa số là nam giới có thái độ xử sự nông nổi, hung hãn, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Phần lớn các vụ án dạng này là do xô xát từ hai phía trong quan hệ xã hội nhất định (va chạm giao thông, va chạm ở những nơi công cộng, nhà hàng, vũ trường, ở những nơi vui chơi, giải trí hoặc ở trường học...). Trong một khoảng thời gian ngắn, do bức tức nhất thời vì những lý do rất đơn giản (va chạm giao thông không chịu nhận lỗi, “nhìn đều”, có thái độ hiềm khích trong nhà hàng, vũ trường, trong các cuộc đánh bạc, cá độ bóng đá...) đã dẫn đến xung đột, vô tình tạo ra những nguyên nhân và điều kiện để đối tượng thực hiện hành vi phạm tội. Đối với những vụ giết người ở dạng này có một phần nguyên nhân xuất phát từ phía người bị hại. Do bản thân người bị hại đã có những hành vi ứng xử không đúng chuẩn mực xã hội, có những lời nói khiếm nhã, thách thức đối tượng và khi gặp phải những đối tượng là những tên côn đồ hung hãn, đối tượng có tính khí nóng, thiếu kiềm chế thì lập tức có thể xảy ra sự ẩu đả, xô xát dẫn đến những hành vi giết người.

Chẳng hạn như trường hợp của Tôn Thất Hoàng và Hà Huy Hoàng va chạm giao thông tại ngã tư Quốc lộ 14 phường Tân Bình, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Hà Huy Hoàng đã dùng mũ bảo hiểm đánh vào mặt Trần Đình Lưu là bạn đi cùng xe với Tôn Thất Hoàng. Trong lúc Hà Huy Hoàng và Lưu ôm vật nhau thì Tôn Thất Hoàng cầm dao đâm Hà Huy Hoàng 03 nhát dẫn đến tử vong (*bản án số 06/2015/HSST ngày 11/02/2015 của TAND tỉnh Bình Phước*). Trong trường hợp này chỉ vì va chạm giao thông nhỏ mà Hà Huy Hoàng có thái độ thách thức rồi lại có hành vi cầm mũ bảo hiểm đánh Lưu dẫn tới hành vi phạm tội của Tôn Thất Hoàng.

Phạm tội giết người để thực hiện hoặc che giấu tội phạm khác: Đây là trường hợp mà động cơ thúc đẩy đối tượng đến hành vi giết người bằng việc

thực hiện một tội phạm hoặc để che giấu tội phạm khác mà đối tượng hoặc đồng bọn đã thực hiện. Các tội phạm khác ở đây thường là trộm cắp tài sản, cướp tài sản, hiếp dâm...

Như vậy, trên thực tế ở địa phương có những trường hợp do mâu thuẫn bởi những hiềm khích, những tranh chấp, xích mích trong cuộc sống đã bùng phát thành xung đột, thù tức. Những xung đột, thù tức ấy không được giải quyết một cách đúng đắn, triệt để cộng với sự ngộ nhận, không hiểu biết pháp luật là những nhân tố tiêu cực đưa họ sa vào con đường phạm tội, chiếm tỷ lệ nhiều nhất (hơn 60%). Kế đến là những người phạm tội giết người để che giấu tội phạm chiếm đoạt tài sản như tội phạm cướp tài sản.

Từ phân tích trên cho thấy: số người phạm tội không nghề chiếm tỷ lệ rất cao (60,13%), tiếp đến là số người phạm tội có nghề nghiệp nông dân chiếm tỷ lệ cao (25,15%) và có xu hướng tăng đều hàng năm, điều này chỉ ra những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân ở các vùng nông thôn ngày càng có xu hướng phức tạp hơn. Đây cũng là vấn đề đặt ra cho công tác giáo dục nói chung và công tác phòng ngừa tội phạm nói riêng tại Bình Phước trong thời gian tới.

2.2.6. Nhân thân người phạm tội giết người theo đặc điểm tái phạm

Theo thống kê từ các bản án với 250 bị cáo phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2017 cho thấy có nhiều bị cáo phạm tội giết người có tiền án (nhiều nhất là tội “Trộm cắp tài sản” và các tội mua bán trái phép ma túy, đánh bạc, cướp tài sản...) khi thực hiện hành vi phạm tội giết người (chiếm khoảng gần 20%). Tuy nhiên, qua số liệu thống kê tác giả nhận thấy: trong tổng số 250 bị cáo bị xét xử về tội giết người có 09 bị cáo bị Tòa án tuyên hình phạt cao nhất là tử hình (chiếm 3,6%), 12 bị cáo bị tuyên hình phạt tù chung thân (chiếm 4,8%), 33 bị cáo bị tuyên mức hình phạt từ 15 đến 20 năm (chiếm 13,2%) và có 5 bị cáo được Tòa án cho hưởng án treo (chiếm 2%) áp dụng đối với các trường hợp bị hại có một phần lỗi, bị hại chưa chết và có nhiều tình tiết giảm nhẹ.

2.3. Nguyên nhân hình thành các đặc điểm nhân thân tiêu cực của người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước

2.3.1. Nguyên nhân từ phía gia đình

- Gia đình quá nuông chiều con cái

Một trong những nguyên nhân dẫn tới tình trạng tội phạm ngày càng có xu hướng gia tăng là do cha mẹ nuông chiều con cái quá mức. Nhiều gia đình nuông chiều con quá mức, đáp ứng tất cả các yêu cầu của con trẻ, dần hình thành ở con cái lối sống ích kỷ, chỉ biết hưởng thụ mà không ý thức được trách nhiệm lao động của bản thân. Đến khi khả năng của cha mẹ không đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ xa hoa, phung phí, đồng thời với nhiều yếu tố tiêu cực khác của xã hội tác động khiến cho họ thực hiện hành vi phạm tội, trong đó có các tội trộm cắp tài sản hay tội cướp tài sản và khi hành vi của họ bị phát hiện, họ dễ dàng giết người để đạt được mục đích là chiếm đoạt tài sản, như trường hợp của Trần Văn Hiền (sinh ngày 25/11/1995) trú tại xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước do biết ông Phan Văn Minh thường ở nhà một mình nên khuya ngày 23/12/2011 Hiền lẻn vào nhà ông Minh lục tìm tiền lấy trộm. Trong lúc đang lục tiền thì ông Minh phát hiện, Hiền đã dùng dao chém liên tiếp vào đầu, cổ, mặt của ông Minh. Khi ông Minh không còn phản ứng, Hiền tưởng ông Minh chết nên bỏ đi (*bản án số 42/2103/HSSST ngày 30 tháng 08 năm 2013 của TAND tỉnh Bình Phước*). Nghiên cứu hồ sơ vụ án trên được biết Trần Văn Hiền là đối tượng có bố mẹ làm nghề thu mua nông sản tại địa phương nên có điều kiện kinh tế khá giả nhưng do nghiện game online nên tiền bố mẹ cho tiêu xài cá nhân không đủ thỏa mãn nhu cầu chơi game của Hiền và Hiền đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản rồi khi bị phát hiện sẵn sàng giết người không một chút do dự.

- Gia đình thiếu khuyết, không hoàn thiện (không có đủ cha hoặc mẹ)

Theo cơ cấu, trong tình hình tội giết người tại tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2017 có đến 16,5% số người phạm tội xuất thân từ gia đình thiếu hoàn

thiện, không có cha mẹ đầy đủ do bỏ nhau hoặc do mất sớm dẫn đến việc suy nghĩ lệch chuẩn vì thiếu sự bảo ban, dạy dỗ của cha mẹ.

Qua nghiên cứu hồ sơ các vụ án giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước cho thấy, các bị cáo là những người sống trong gia đình khuyết thiếu như bố mẹ ly hôn hoặc vì một lý do nào đó mà thiếu cha, thiếu mẹ hoặc thiếu cả cha lẫn mẹ là chỗ dựa về mặt tinh thần cũng như vật chất. Thiếu cha hoặc mẹ là mất đi điểm tựa vững chắc, mất đi nơi gửi gắm tình yêu thương, sự đùm bọc, chăm sóc và giáo dục. Khi đó, người phạm tội luôn sống trong trạng thái buồn chán, tủi thân, dễ mặc cảm, tự ti, dần mất đi niềm tin vào cuộc sống và sinh ra tâm lý chán nản, sự kiềm chế bản thân kém. Chính vì vậy, họ dễ bị lôi kéo, kích động, dụ dỗ và dẫn dắt vào con đường phạm tội nói chung và phạm tội giết người nói riêng.

- Gia đình không hạnh phúc, gia đình thường xuyên mâu thuẫn, xung đột

Những mâu thuẫn, lục đục trong gia đình hay những hình ảnh đánh chửi nhau ăn sâu vào tiềm thức của trẻ đã đẩy nhiều trẻ em rơi vào tình trạng hụt hẫng về mọi phương diện, đặc biệt là phương diện tình cảm, nhiều em không đủ ý chí, đủ bản lĩnh để vượt qua khó khăn này đã rơi vào những bệnh như trầm cảm, rối loạn tâm lý gây nên tình trạng bất cần đời hoặc sử dụng bạo lực để giải quyết các vấn đề trong cuộc sống hoặc bỏ nhà đi lang thang dẫn đến con đường phạm tội nhanh và dễ dàng.

Diễn hình như vụ án sau: Ngày 15/03/2015, Hoàng Quỳnh Vinh sinh năm 1984 tại Đồng Tiến, Đồng Phú, Bình Phước đến nhà ông Hưng ngụ cùng xã uống rượu với Hoàng Văn Bình và Lục Minh Năng. Trong khi uống rượu, Vinh và Bình ngồi đối diện với nhau, Vinh cầm ly rượu mời nhưng Bình không uống, Vinh nghĩ Bình khinh thường mình nên đứng dậy cầm chai rượu Hennessy đập liên tiếp vào đầu vào thái dương của Bình làm Bình lão đảo ngã xuống đất và tử vong sau đó (Bản án số 30/2017/HSST ngày 24/07/2017 của TAND tỉnh Bình Phước).

Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án được biết, Vinh là thành phần bất hảo tại địa phương, sống lang thang nay đây mai đó vì gia đình Vinh bố mẹ thường xuyên đánh chửi nhau, thậm chí nhiều lần còn bị chính quyền địa phương yêu cầu lên

làm việc vì gây mất trật tự tại nơi cư trú. Chính vì vậy Vinh có tư tưởng chán đời, ưa bạo lực và thường dùng bạo lực để giải quyết những mâu thuẫn trong cuộc sống và dẫn tới hành vi giết người như trên.

- Gia đình có người vi phạm pháp luật

Trẻ em sống trong các gia đình có bố mẹ hoặc người thân có hành vi vi phạm pháp luật như bố mẹ nghiện rượu, nghiện ma túy, trộm cắp, tham ô... thì những gương xấu này làm cho trẻ dần coi thường pháp luật, coi thường cha mẹ, dễ nhiễm các thói hư tật xấu và dễ bị lôi kéo vào con đường vi phạm pháp luật. Chỉ có những trẻ có bản lĩnh, có ý chí kiên cường, có lòng tự trọng cao, biết sớm đánh giá được đúng sai, đánh giá được các giá trị chuẩn mực trong cuộc sống mới tránh được những ảnh hưởng xấu đó. Do vậy, việc xây dựng một bản lĩnh sống, phong cách sống cũng như sự quan tâm, dạy dỗ, định hướng đúng mực của gia đình và sự gương mẫu của bố mẹ là điều kiện quan trọng và cần thiết để hình thành định hướng giá trị nhân cách đúng đắn của trẻ em.

Theo số liệu thống kê, tình hình tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước thời gian qua cho thấy số người phạm tội xuất thân từ gia đình có người vi phạm pháp luật không hề nhỏ. Ví dụ như vụ án sau đây: Vì mâu thuẫn giữa ông Ngô Quốc Chính và chú ruột bị cáo là ông Lê Hữu Trí nên Lê Hữu Kha (sinh năm 1992) trú tại xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh tỉnh Bình Phước đã dùng dao chặt xương bò chém nhiều nhát vào tay trái, vai trái, mặt, đầu và tai của ông Chính làm ông Chính gục tại chỗ mới dừng lại. Ông Chính được hàng xóm đưa đi cấp cứu kịp thời nên không chết. (*bản án số 29/2016/ HSST ngày 23 tháng 08 năm 2016 của TAND tỉnh Bình Phước*). Qua nghiên cứu về nhân thân bị cáo Lê Hữu Kha được biết Kha sống trong gia đình có bố là đối tượng bị xử lý hành chính nhiều lần về hành vi trộm cắp tài sản, có một tiền án về tội trộm cắp tài sản nên Kha có thái độ sống ngang tàng. Ở địa phương Kha cũng là thành phần bất hảo.

Ngoài ra, trong bối cảnh xã hội hiện đại ngày nay đang có những biến đổi sâu sắc, mạnh mẽ về cấu trúc, hình thái, quy mô và các mối quan hệ trong các gia

đình người Việt. Những giá trị, những chuẩn mực của gia đình truyền thống đã và đang bị tác động, thay đổi, xen lẫn với những chuẩn mực, hành vi của gia đình kiểu mới dần thay thế. Mối quan tâm, chăm sóc, dạy dỗ của một bộ phận cha mẹ dành cho con cái dường như đang dần bị suy giảm. Một số người làm cha mẹ trẻ nên còn thiếu những kỹ năng, kiến thức, thiếu hiểu biết trong cư xử, dạy dỗ con cái hoặc không kiểm chế được, bực tức trước những khuyết điểm của con hoặc đối xử với con cái một cách tàn nhẫn như chửi bới, mạt sát, đánh đập, ... dẫn đến con bị khủng hoảng tâm lý, trở nên lỳ lợm, muốn chống đối, lâu dần sẽ hình thành bản tính độc ác, thô bạo tạo ra mầm mống cho nguyên nhân và điều kiện phạm tội nói chung, phạm tội giết người nói riêng. Do đó, hình thức và phương pháp giáo dục con cái trong các gia đình cần được bố mẹ và các thành viên trong gia đình chú ý đặc biệt, trong đó cần thống nhất cách giáo dục, tránh sử dụng các hình thức giáo dục tiêu cực và đặc biệt là các hình thức giáo dục roi vọt, xâm phạm thể chất và tinh thần của con em mình.

2.3.2. Nguyên nhân từ môi trường giáo dục

Ngày nay, ngoài gia đình, trẻ em còn chịu ảnh hưởng của các môi trường giáo dục khác như nhà trường, nhóm bạn bè, các phương tiện thông tin đại chúng. Nếu gia đình và nhà trường trong quá trình nuôi dưỡng và dạy dỗ có những hạn chế, bất cập, thiếu sót sẽ ảnh hưởng đến quá trình hình thành phẩm chất cá nhân, quá trình hình thành nhân cách của con người. Giáo dục một cách đúng đắn sẽ có giá trị định hướng sự hình thành phát triển nhân cách của trẻ. Giáo dục đúng đắn sẽ thúc đẩy sức mạnh bên trong khi trẻ nắm bắt được nhu cầu, động cơ, hứng thú và nó phù hợp với quy luật phát triển bên trong của cá nhân sẽ giúp cho thể hệ trẻ có những định hướng giá trị nhân cách đúng đắn, có nhận thức và thái độ hành vi hợp lý...

Nguyên nhân từ môi trường giáo dục bao gồm:

- *Nhà trường chưa chú trọng giáo dục đạo đức, pháp luật và kỹ năng sống*

Kỹ năng sống thúc đẩy sự phát triển cá nhân, cộng đồng, nâng cao chất lượng cuộc sống và giúp cho con người xây dựng một xã hội có văn hóa. Các kỹ năng sống của con người không tự nhiên sinh ra, nó chỉ có được thông qua rèn luyện, qua giáo dục, đào tạo và rèn luyện. Các kỹ năng sống có liên quan và hỗ trợ cho nhau. Ví dụ: kỹ năng tư duy sáng tạo giúp cho con người tăng khả năng giải quyết vấn đề và đưa ra các quyết định, kỹ năng xử lý tình huống giúp cho con người vượt qua sóng gió, trở ngại cuộc sống.

Giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường là một quá trình tác động sư phạm có kế hoạch, có mục đích từ đó hình thành năng lực hành động tích cực, có liên quan trực tiếp tới kiến thức và thái độ, giúp trẻ em có ý thức về bản thân trong giao tiếp, trong cuộc sống, trong các mối quan hệ xã hội, thực hiện công việc, ứng phó hiệu quả với các yêu cầu thách thức của cuộc sống hàng ngày...

Quán triệt tinh thần của Bộ giáo dục và đào tạo về tăng cường đào tạo kỹ năng sống cho học sinh sinh viên sở giáo dục đào tạo của tỉnh cũng đã tổ chức các buổi tuyên truyền kỹ năng sống cho thanh thiếu niên trên địa bàn tỉnh như: Sáng 11/12/2017, Hội đồng Huấn luyện thanh thiếu nhi thị xã Đồng Xoài tỉnh Bình Phước đã tổ chức tuyên truyền kỹ năng sống với chủ đề “Tình bạn, tình yêu lứa tuổi học trò” cho 1.100 học sinh tại Trường THPT Nguyễn Du. Các em đã được phổ biến kiến thức về giới tính; các biểu hiện, nhận thức giữa tình yêu, tình bạn lứa tuổi học trò; cách sử dụng, tiếp nhận thông tin trên mạng xã hội như Zalo, Facebook; tình trạng bạo lực học đường và cách phòng tránh, được chia sẻ quan điểm về tình yêu, tình bạn, bình đẳng giới cũng như thông tin, bình luận trên các trang mạng xã hội. Hay các buổi tuyên truyền về tình yêu đất nước, tình yêu gia đình... nhân các dịp lễ lớn, dịp Tết. Tuy nhiên, số lượng các buổi học kỹ năng còn ít và còn thấp.

Ngoài ra, trong những năm qua bên cạnh một số kết quả tích cực đã đạt được thì tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Phước vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế: Sản xuất nông nghiệp tăng trưởng âm; năng suất, chất lượng, hiệu quả sức cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế của tỉnh còn thấp; số doanh nghiệp

ngừng nghỉ, giải thể tuy đã giảm đáng kể nhưng vẫn còn ở mức cao; một số dự án trọng điểm tiến độ triển khai thực hiện chậm; nguồn lực cân đối cho Chương trình nông thôn mới chưa đáp ứng yêu cầu; tình trạng kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại, mất vệ sinh an toàn thực phẩm vẫn còn diễn ra với nhiều thủ đoạn tinh vi; công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, an sinh xã hội thực hiện còn chậm; chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) còn ở mức quá thấp (đứng thứ 57/63 tỉnh, thành). Ngoài ra, đặc trưng là địa bàn biên giới rộng lớn với số lượng đồng bào dân tộc thiểu số đông, đời sống người dân còn gặp nhiều khó khăn nên giáo dục chưa được chú trọng, nhiều nơi trong địa bàn tỉnh duy trì được tỷ lệ phổ cập giáo dục trung học cơ sở còn gặp rất nhiều thách thức nên những kiến thức như pháp luật hay kỹ năng hầu như chưa được chú trọng. Tất cả những yếu tố ấy về lâu dài sẽ tạo nên một bộ phận thế hệ trẻ mang nặng tư duy lý thuyết, đầy ắp kiến thức sách vở, đầy ắp kiến thức hàn lâm mà thiếu đi kỹ năng sống, kỹ năng giải quyết các vấn đề trong cuộc sống, cũng như am hiểu pháp luật. Từ đó, khi gặp khó khăn, trở ngại hay những khúc mắc trong cuộc sống những người này sẽ rất dễ mất phương hướng, mất niềm tin và dễ đi vào con đường phạm tội.

- Thiếu sự quản lý và phối hợp giữa gia đình và nhà trường:

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bình Phước có một thực tế là việc quản lý học sinh chưa được nhà trường và gia đình quan tâm phối hợp thông tin đúng mức. Nhiều em thường xuyên bỏ học, thích đua đòi, rượu chè, thuốc lá, nghiện game online, có lối sống lệch lạc, cá biệt có nhiều trường hợp còn sử dụng ma túy, hàng đá... nhưng không được gia đình và thầy cô phát hiện kịp thời để giáo dục, uốn nắn kịp thời. Nhà trường chưa có những giải pháp hữu hiệu trong phối hợp với gia đình và xã hội quản lý, giáo dục và giúp đỡ học sinh chưa ngoan, học sinh cá biệt, đưa đến việc các em bỏ học từ đó dễ làm phát sinh tâm lý tiêu cực ở trẻ như chán nản, bất cần, coi thường mạng sống của người khác.

Ngoài ra sự quan tâm, phối hợp trong giáo dục của gia đình và nhà trường còn thiếu và yếu. Cha mẹ không quan tâm đến con cái về mặt tâm tư, tình cảm phó mặc sinh hoạt, học tập của con cho nhà trường, không dành thời gian để chia sẻ, phát hiện những thay đổi trong tâm- sinh lý của con hàng ngày, không kiểm tra việc học tập, sinh hoạt của các em nên không phát hiện những thay đổi trong tâm tư, tình cảm, đặc biệt là những thay đổi tiêu cực, những thay đổi lệch chuẩn để kịp thời định hướng, uốn nắn, giáo dục.

Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án số 23/2016/HSST ngày 27/7/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước cho thấy: Ninh Viết Hiên (theo kết luận giám định pháp y tính đến ngày phạm tội chưa đủ 18 tuổi) và Bé Văn Trường (sinh ngày 21/11/1999) cùng trú tại xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước do mâu thuẫn trong tình cảm yêu đương, tranh giành bạn gái nên Hiên và Trường đã đâm chết Nguyễn Đăng An (sinh năm 1999) trú cùng địa phương.

Qua quá trình nghiên cứu hồ sơ, tìm hiểu hoàn cảnh gia đình của các bị cáo trên được biết: Nguyên nhân dẫn tới phạm tội là do các bị cáo Hiên và Trường thường xuyên nói với gia đình là đi học việc, học nghề nhưng lại trốn học đi chơi bời, tụ tập, yêu đương sớm. Trong những trường hợp này, sự phối hợp trao đổi thông tin giữa nhà trường với gia đình là không có trong một thời gian dài, không phát hiện việc các bị cáo thường xuyên bỏ học đi chơi dẫn tới các bị cáo quan hệ bạn bè phức tạp, có lối sống buông thả, đua đòi và gây ra vụ án giết người nói trên.

2.3.3. Những nguyên nhân từ môi trường kinh tế, văn hóa, xã hội

- Những hạn chế, bất cập trong quản lý kinh tế:

Trong những năm qua, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Phước đã có bước phát triển nhất định, đã đạt được những thành tựu đáng kể. Tuy nhiên, trong quá trình phát triển ấy vẫn còn tồn tại một số tồn tại và khó khăn nhất định như: Tốc độ tăng trưởng kinh tế của Tỉnh chưa đạt được mục tiêu, yêu cầu đã đề ra, chưa phát huy hết nguồn lực, tiềm năng hiện có, tiềm lực kinh tế của tỉnh còn ở mức thấp, khả năng cạnh tranh của nền kinh tế chưa cao trong đó khu vực công

nghiệp của tỉnh tuy có tăng trưởng nhưng còn thấp, từ đó làm cho chuyển dịch cơ cấu kinh tế chậm, lạc hậu so với cơ cấu kinh tế của cả vùng Đông Nam bộ nói chung và cả nước nói riêng. Tỷ lệ hộ nghèo chiếm khoảng 2,5%, số hộ thoát nghèo chưa thật sự bền vững làm cho tình trạng người không có việc làm hoặc có việc làm không ổn định tồn tại trong xã hội tương đối lớn.

Ngoài ra, Bình Phước đang tiến hành xây dựng nông thôn mới tại các địa bàn một cách mạnh mẽ tuy nhiên quá trình xây dựng nông thôn mới trên các xã chỉ đạo điềm còn chậm, tiêu chí nông thôn mới đạt được rất thấp so với quy định. Tất cả những yếu tố ấy cho thấy kinh tế của Bình Phước còn gặp nhiều khó khăn, mà khi kinh tế khó khăn sẽ kéo theo tình trạng thất học, nghèo đói không có việc làm dẫn tới tội phạm gia tăng trong đó có tội phạm giết người... Quy luật luân quần ấy nếu không được giải quyết triệt để sẽ khó để phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm giết người nói chung trên địa bàn tỉnh một cách có hiệu quả.

- Những hạn chế, bất cập trong quản lý văn hóa:

Cơ sở để quản lý văn hóa đã được ghi nhận trong Hiến pháp 2013: Nhà nước, xã hội chăm lo xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại...

Nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là nền văn hóa được xây dựng trên nền tảng đạo đức, nếp sống, nếp nghĩ, truyền thống dân tộc, nền văn hóa được kết tinh từ tinh hoa văn hóa của các dân tộc trong cộng đồng người Việt. Ngoài ra, bên cạnh việc phát huy tính dân tộc của nền văn hóa để hội nhập phát triển cùng với xu thế chung đòi hỏi chúng ta còn phải tiếp thu các tinh hoa văn hóa nhân loại. Đây là hai mặt của một vấn đề không thể tách rời nhau, thúc đẩy lẫn nhau cùng phát triển.

Bảo tồn bản sắc văn hóa của một cộng đồng, dân tộc chính là gìn giữ cái tôi của dân tộc đó. Một dân tộc bị mất văn hóa truyền thống thì sẽ không còn là chính mình nữa. Nhưng gìn giữ bản sắc văn hóa không có nghĩa là đóng cửa, thu mình, giữ nguyên những gì đã có trong truyền thống mà phải mở cửa giao lưu tiếp thu

những cái hay, cái tinh túy, loại bỏ những hủ tục lạc hậu không còn phù hợp. Đặc trưng của Bình Phước là đồng bào dân tộc thiểu số chiếm đa số, mỗi dân tộc sẽ có bản sắc riêng, làm sao để giữ gìn cái riêng trong văn hóa mỗi dân tộc nhưng không vì thế mà mất đi cái chung của cộng đồng là vấn đề của các cơ quan quản lý trong việc tuyên truyền vận động.

Trong những năm qua, mặt bằng kinh tế và dân trí tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Bình Phước đã có những bước chuyển biến đáng ghi nhận. Tuy nhiên, hiện nay ở một số ấp, sóc vẫn còn tồn tại một vài hủ tục làm ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Một trong những hủ tục lạc hậu đó là tình trạng tảo hôn, nạo phá thai. Ngoài ra, còn tình trạng người dân khi gặp trắc trở, khó khăn trong cuộc sống hay xem bói toán, nghe lời thầy bói một cách mù quáng dẫn tới hậu quả đau lòng như vụ án sau: Xuất phát từ việc mê tín của Nguyễn Văn Nam, Bùi Văn Hậu nói với Nam “mạng mộc hợp với thủy” nên Nam đã tạt nước ra nền nhà, bỏ các vật dụng xuống giếng để mang lại may mắn cho Nam khi đánh bài. Khoảng 00h 30 phút ngày 08/01/2016 Hậu lấy dây xích quần 2 tay Nam rồi lấy móc khóa dây xích lại, đồng thời buộc 01 bao đá vào cây tre và tẩm lưới ở sau lưng Nam. Sau khi buộc các vật dụng trên vào người Nam, Nam nói chìm Nam xuống nước khoảng 1 phút 36 giây vớt lên là may mắn. Hậu cầm cây tre hạ Nam từ từ xuống nước trong tư thế ngửa ra phía sau. Khi nước ngập qua mặt Nam, Hậu nhìn đồng hồ trên điện thoại được khoảng 01 phút 15 giây, Hậu đỡ Nam lên thì Nam tử vong (*bản án số 41/2017/HSST ngày 07 tháng 09 năm 2017 của TAND tỉnh Bình Phước*).

Qua vụ án trên cho thấy: Bình Phước vẫn còn tồn tại nhiều kiểu mê tín dị đoan trong dân. Nam chỉ vì mê tín mà dẫn tới mất mạng, không nhận thức được sự nguy hiểm của việc mê tín dẫn tới bị giết hại một cách rất đáng thương và cũng đáng trách.

Ngoài ra, với quan điểm phát triển nền văn hóa Việt Nam đậm đà bản sắc dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại nhưng đã bị hiểu nhầm, biến dạng

khi du nhập vào Việt Nam nói chung và Bình Phước nói riêng. Những sản phẩm văn hóa không lành mạnh có nội dung đồi trụy, bạo lực; các loại hình băng, đĩa, sách báo, truyện ngôn tình, clip đồi trụy mang tính kích dục, bạo lực tràn lan trên mạng xã hội và trên các phương tiện khác mà chưa được các cơ quan Nhà nước kiểm duyệt, quản lý một cách kỹ càng. Điều này ảnh hưởng xấu đến một bộ phận giới trẻ bị cuốn vào những trò chơi điện tử, những bộ phim mang nặng tính bạo lực nên trong cuộc sống chỉ cần gặp va chạm là đánh nhau, mọi mâu thuẫn trong cuộc sống đều dùng bạo lực để giải quyết. Thế giới ảo của các trò game online mang tính bạo lực cũng là nguyên nhân khiến cho một bộ phận thanh thiếu niên có lối sống lạnh lùng, vô cảm, dễ có những hành vi bạo lực giống như nội dung trong các thế giới ảo đó để giải quyết vấn đề của bản thân trong cuộc sống theo lối hành xử bạo lực. Đây là bài học kinh nghiệm xương máu không chỉ cho các bị cáo mà còn là bài học cho những người khác trong xã hội trong việc phải biết kiềm chế bản thân, phải xây dựng cho mình lối sống lành mạnh để không có hành vi tước đoạt mạng sống của người khác.

2.3.4. Những nguyên nhân thuộc yếu tố chủ quan

Khi nghiên cứu về những nguyên nhân và điều kiện của tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ khía cạnh nhân thân người phạm tội thì bên cạnh những yếu tố tiêu cực khách quan bên ngoài thuộc môi trường gia đình, môi trường nhà trường và môi trường kinh tế, văn hóa, xã hội vĩ mô thì cần phải làm rõ các yếu tố bên trong quyết định đến việc thực hiện tội phạm của người phạm tội, đó chính là những yếu tố tiêu cực thuộc về chủ thể của hành vi phạm tội – những yếu tố chủ quan. Những yếu tố ấy bao gồm:

2.3.4.1. Sai lệch về sở thích

Theo số liệu thống kê: Việt Nam đã tiêu thụ hơn 3,8 tỷ lít bia trong năm 2015, đứng thứ 11 thế giới về tổng lượng tiêu thụ. Trong giai đoạn 2009-2015, tổng lượng tiêu thụ và mức tiêu thụ bia bình quân đầu người tại Việt Nam đều tăng. Trong năm 2015, mỗi người dân Việt Nam tiêu thụ vào khoảng 41,1 lít

bia/năm, cao hơn rất nhiều so với mức trung bình của thế giới (27 lít/người) và của châu Á (18 lít/người). Cụ thể, chỉ tính riêng khu vực miền Nam đã chiếm gần 60% sản lượng bia tiêu thụ trên cả nước. Tính ra khu vực này tiêu thụ bia gần gấp đôi miền Bắc, gấp 10 lần miền Trung. Bình Phước là tỉnh nằm ở khu vực này và hàng năm cũng tiêu thụ một lượng bia rượu không nhỏ.

Ngoài ra, xuất phát từ thói quen trong sinh hoạt cộng đồng. Hàng năm người Bình Phước có khoảng gần 20 lễ hội như lễ hội cầu mưa, lễ bỏ mả, lễ hội đâm trâu... chưa kể các ngày Tết, mà trong các lễ hội thì rượu là thức uống không thể thiếu được. Nếu xem công chiêng là ngôn ngữ để con người giao tiếp với thiên nhiên, thì rượu cần là “phương tiện” để người S’tiêng gần nhau, hòa nhập, trao đổi, cởi mở với nhau. Rượu cần S’tiêng không chỉ là thức uống đơn thuần mà nó gắn chặt với đời sống văn hóa, tâm linh, tín ngưỡng, không thể thiếu trong lễ hội và những nghi lễ có tính dấu mốc của đời người...

Qua bảng 2.6 cho thấy có 76,6% số bị cáo được khảo sát có sở thích, thói quen sử dụng rượu, bia. Đây là nhân tố thúc đẩy hành vi giết người ở nhiều vụ án vì rượu bia làm con người khó kiểm soát hành vi, dễ bốc đồng, khi gặp những sự việc nhất định dễ kích động con người có hành vi tước đoạt mạng sống của người khác.

2.3.4.2. Sai lệch về nhu cầu và cách thức thỏa mãn nhu cầu

Cùng với sự phát triển của chung của đất nước, một số người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước mặc dù có cuộc sống bình thường, nhưng lại có những nhu cầu rất cao, vượt quá khả năng của họ đồng thời họ lại lười lao động, thích kiếm tiền bằng con đường phi pháp. Điều này đã thúc đẩy họ đi vào con đường phạm tội cướp tài sản rồi sau đó giết người nhằm che giấu hành vi phạm tội của mình. Điển hình nhất là vụ án: Trưa ngày 06/7/2015, Nguyễn Hải Dương sinh năm 1991 ở xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang hẹn Vũ Văn Tiến sinh năm 1991 ở xã Phú Riềng, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước uống cà phê và rủ Tiến tham gia cướp tài sản của một gia đình giàu có ở huyện Chơn Thành,

tỉnh Bình Phước. Tiến đồng ý tham gia. Trước khi rủ Tiến tham gia thì Dương rủ Trần Đình Thoại tham gia.

Dương đã lừa sẽ cho tiền và quà để Vỹ (cháu bà Nga thường xuyên qua nhà bà Nga ngủ) mở cổng để cho Dương và Tiến vào nhà ông Mỹ. Theo kế hoạch, 2h khoảng 2h ngày 7/7/2015 Dương và Tiến đi xe đến cổng nhà ông Mỹ và nhắn tin cho Vỹ ra mở cổng. Khi Vỹ ra mở cổng Dương và Tiến đã khống chế và giết Vỹ ngay ngoài sân gần cổng ra vào.

Sau khi giết Vỹ, cả hai đã đột nhập lên lầu 1 bắt trói Linh và Như, dùng băng keo bịt miệng Linh và Như, trói vào cửa sổ rồi xuống tầng trệt bắt trói ông Mỹ và Quốc Anh (con ông Mỹ), khống chế bà Nga yêu cầu chỉ nơi cất giấu tiền và tài sản. Bà Nga đã tự mở két sắt nhưng không có tiền và tài sản quý. Dương và Tiến đã lục soát trong phòng và cướp được hơn 4 triệu đồng và một số đôla. Sau đó, Dương và Tiến trói bà Nga lại và dẫn Quốc Anh sang phòng bên cạnh để tra khảo tiền, tài sản và giết Quốc Anh tại phòng này.

Sau khi giết cháu Quốc Anh, Dương và Tiến quay trở lại phòng ông Mỹ giết bà Nga và ông Mỹ rồi tiếp tục lên lầu 1 tra khảo Linh và Như về tiền và tài sản nhưng không có nên 2 tên hung thủ máu lạnh đã giết chết Như và Linh đồng thời lấy đi tài sản gồm 5 điện thoại, 1 iPad. Trước khi rời hiện trường để che giấu hành vi phạm tội của mình, Dương và Tiến đã xuống tầng trệt lấy quần của ông Mỹ mặc và tẩu thoát (*bản án số 45/2015/HSST ngày 17 tháng 12 năm 2015 của TAND tỉnh Bình Phước*).

Qua vụ án trên cho thấy: Dương và Tiến có hành vi vô cùng tàn độc vì hận tình. Đây là cơ sở dẫn đến hành động tàn sát hết sức dã man của hung thủ. Dương vốn được gia đình nặn nhàn chiều chuộng và đã quen với cuộc sống giàu sang trong nhung lụa, nên Dương quá kỳ vọng vào cơ hội “đổi đời” nếu có được tình yêu với Ánh Linh. Đến khi bị gia đình người yêu ngăn cấm, bị người yêu chia tay và nhất là khi biết tin Ánh Linh đã có người yêu mới thì Dương đã bị “sốc nặng”, lòng hận thù đã khiến Dương lên kế hoạch trả thù cả gia đình người yêu. Ngoài

ra, mục đích của Dương là chiếm đoạt tài sản phục vụ cho nhu cầu tiêu xài cá nhân của bản thân vốn đã quen được chiều chuộng: Chẳng hạn, trong vụ thảm sát ở Bình Phước, Dương là thanh niên có trình độ học vấn nhưng thiếu kỹ năng sống, đó chính là kỹ năng chấp nhận thất bại. Nếu Dương có kỹ năng này tất yếu sẽ không hình thành lòng hận thù sâu sắc với gia đình nạn nhân và sẽ không có vụ thảm sát xảy ra.

Là một thanh niên có cuộc sống vật chất khó khăn, từ khi trở thành bạn trai của Linh, cuộc sống của Dương thay đổi nhanh chóng, được sống trong gia đình bạn gái, được đi du lịch khắp nơi, được lái xe sang đưa đón người yêu, gia nhập vào thế giới thượng lưu... Vì vậy, khi bị gia đình Linh ngăn cấm, quay trở về với cuộc sống nghèo khó trước đây, Dương không thể chấp nhận điều này nên mới sinh lòng thù hận. Trong xã hội, có vô số tình huống tương tự nhưng không phải ai cũng hành động như Dương. Qua đó, có thể nhận thấy, hành vi phạm tội này sinh hoàn toàn do yếu tố tâm lý quyết định, khi con người muốn thỏa mãn những nhu cầu vật chất tầm thường của bản thân thì có thể làm bất cứ điều gì trong xã hội.

Dương đã có sự chuẩn bị khá kỹ càng về tâm lý để lên kế hoạch sát hại gia đình ông Mỹ một cách lạnh lùng, không thương tiếc và sau đó là sự chuẩn bị tâm lý vững vàng để đối phó với lực lượng chức năng.

2.3.4.3. Những hạn chế thuộc về ý thức pháp luật cá nhân

Trong cuộc sống hàng ngày những người có ý thức pháp luật cá nhân đúng đắn sẽ có cách ứng xử đúng đắn, phù hợp với các quy tắc đạo đức, các chuẩn mực xã hội và các quy định của pháp luật. Còn những người không hiểu biết về pháp luật, hiểu biết pháp luật chưa đầy đủ, chưa đúng đắn thì sẽ có những sự nhận thức bị méo mó, sai lầm về quan điểm, quan niệm, tình cảm pháp lý từ đó rất dễ dẫn đến hành vi phạm tội nói chung và phạm tội giết người nói riêng. Những hạn chế thuộc về ý thức pháp luật cá nhân bao gồm:

- *Không hiểu biết pháp luật hoặc hiểu biết pháp luật còn hạn chế*

+ *Không hiểu biết pháp luật*: Đó là sự non nớt trong nhận thức về các quy định của pháp luật, hoặc không hiểu biết do chưa có tri thức pháp luật do đó bản thân thực hiện hành vi phạm tội mà không biết mình phạm tội. Ví dụ các vụ án giết người mà bị hại cũng có một phần lỗi như bị cáo bị bị hại đánh, đâm hoặc gây thương tích nhưng sau đó bực tức đánh lại dẫn đến hậu quả người đó chết, hay các vụ án đánh chết đối tượng trộm cắp tài sản...

+ *Hiểu biết pháp luật còn hạn chế*

Tức là người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh cũng có sự hiểu biết nhất định về các quy định của pháp luật, nhưng sự hiểu biết ấy chưa đúng, chưa đủ, chưa hoàn thiện dẫn tới việc họ thực hiện hành vi phạm tội.

Môi trường sống lạc hậu, phạm vi giao tiếp hẹp, trình độ học vấn thấp cũng có thể dẫn đến những nhận thức không đầy đủ về quyền con người, quyền sống, quyền được tôn trọng, bảo vệ về tính mạng, sức khỏe...

Thêm vào đó là nhận thức pháp luật không đầy đủ, không hiểu được hậu quả pháp lý mà mình phải gánh chịu nếu thực hiện hành vi giết người... Chính vì thế mà các đối tượng phạm tội ở vùng sâu, vùng xa có nhiều trường hợp người phạm tội lạnh lùng, tàn độc hơn những đối tượng có học thức, có nhận thức, được giáo dục đầy đủ ở môi trường đồng bằng, thành thị.

Bên cạnh đó, với người bị hại cũng thường thiếu kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ cho mình trước những tình huống nguy hiểm. Với những môi trường cách biệt khu đông dân, vùng núi hẻo lánh, thời gian vào ban đêm... là những thời gian, địa điểm mà các đối tượng thường ra tay giết người. Gần đây nhất là vụ án giết người, hiếp dâm xảy ra ở xã Tiến Hưng, Thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xảy ra với nội dung như sau: do có quen biết và hay đến nhà bà Đàm Thị Vân, SN 1972 (là bà ngoại của cháu Trâm Anh) ở cùng ấp chơi, tại đây Hưng gặp cháu Lê Đỗ Trâm Anh, SN 2013 và thỉnh thoảng chở cháu Trâm Anh đi chơi và mua bánh kẹo cho cháu. Khoảng 15 giờ ngày 11-3, Hưng điều khiển xe mô tô biển số 93F9-0584 đến nhà bà Vân chơi. Hưng thấy cháu Trâm Anh đang chơi ở đây nên Hưng

bé cháu lên rồi cho cháu 5.000 đồng. Lúc này bà Vân nhờ Hưng mang đoạn ống nước dài khoảng 50 cm vào nghĩa trang thị xã Đồng Xoài gắn lên mộ chồng bà để làm chỗ cắm nhang. Hưng đồng ý và xin bà Vân cho chở cháu Trâm Anh đi theo cùng nhưng bà Vân không đồng ý. Tuy nhiên lợi dụng lúc bà Vân đang dọn dẹp ở nhà bếp không để ý nên Hưng bế cháu Trâm Anh lên xe chở đi. Khi đến nghĩa trang thị xã Đồng Xoài thì Hưng nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu Trâm Anh nên chở đến căn chòi hoang thuộc ấp 3, xã Tiến Hưng, TX Đồng Xoài. Tại đây Hưng thực hiện hành vi hiếp dâm cháu Trâm Anh nhưng cháu la hét vì đau đớn nên Hưng ném cháu Trâm Anh xuống giếng ở gần đó để che giấu hành vi phạm tội của mình lúc chiều tối ngày 11-3 rồi bỏ đi *(theo trang thông tin điện tử của Công an tỉnh Bình Phước ngày 15 tháng 03 năm 2018)*.

Qua vụ án trên cho thấy một phần lỗi từ gia đình bị hại, để bé gái nhỏ chưa tự bảo vệ bản thân đi cùng với một đối tượng lang thang, thành phần bản thân gia đình không rõ ràng và khi có biểu hiện bé mất tích lại không quyết liệt trong việc tìm kiếm dẫn tới cái chết thương tâm của bé.

- Tâm lý coi thường pháp luật

Do một bộ phận nhân dân chưa có sự nhìn nhận, đánh giá đúng đắn về tính tối thượng của pháp luật việc điều chỉnh các quan hệ xã hội nên họ không tuân thủ các quy định của pháp luật. Trên địa bàn tỉnh Bình Phước, nhiều đối tượng thực hiện hành vi phạm tội giết người không phải do kém hiểu biết về pháp luật mà nguyên nhân chính là do coi thường pháp luật. Điều này được thể hiện cụ thể qua xem xét cơ cấu về đặc điểm tái phạm của người phạm tội giết người trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Trong quá trình bị điều tra, truy tố, xét xử ở lần phạm tội đầu tiên, các đối tượng phạm tội đã cán bộ điều tra, viện kiểm sát hay được giải thích, phân tích về hành vi phạm tội, họ đã có sự hiểu biết về pháp luật nhất định, ít nhất là về hành vi phạm tội mà đối tượng đã thực hiện cũng như hình phạt dành cho họ nhưng tỷ lệ tái phạm tội vẫn cao chứng tỏ họ hiểu biết nhất định về các quy định của pháp luật nhưng vẫn phạm tội.

2.3.5. Công tác phòng ngừa tội phạm của các cơ quan chức năng còn hạn chế

Thứ nhất, nhận thức của một bộ phận cơ quan chức năng về phòng ngừa tội phạm giết người chưa đầy đủ; còn mang nặng tư tưởng ỷ lại, cho rằng phòng ngừa tội phạm giết người là hoạt động nghiệp vụ của lực lượng CSND... dẫn đến mất cảnh giác, làm chiều lệ, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm giết người.

Thứ hai, công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật nói chung và giáo dục về phòng ngừa tội phạm giết người của lực lượng CSND còn mang nặng tính hình thức, nghèo nàn về nội dung, chưa cảnh báo kịp thời về phương thức, thủ đoạn phạm tội mới của tội phạm, chưa góp phần phát hiện, ngăn chặn các mâu thuẫn, va chạm trong nội bộ nhân dân dẫn đến phát sinh tội phạm, hoạt động phòng ngừa cá biệt của lực lượng Cảnh sát ĐTTP về TTXH để chủ động ngăn chặn tội phạm và bảo vệ người đang bị nguy hiểm đến tính mạng chưa được quan tâm thực hiện đúng mức.

Thứ ba, công tác quản lý đối tượng ở địa bàn cơ sở, nhất là các đối tượng có nguy cơ, điều kiện thực hiện hành vi phạm tội giết người như các đối tượng có tiền án tiền sự từ địa phương khác tới, hay các đối tượng có lai lịch, thành phần bất hảo của lực lượng Cảnh sát ĐTTP về TTXH còn nhiều sơ hở. Công tác quản lý đối với các đối tượng mua bán vũ khí thô sơ vật liệu nổ còn chưa được chú ý.

Thứ tư, quan hệ phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát ĐTTP về TTXH với các lực lượng khác còn hình thức, thiếu chủ động, việc trao đổi thông tin phục vụ phòng ngừa tội phạm giết người giữa các lực lượng còn hạn chế.

Thứ năm, lực lượng CSĐTTP về TTXH là lực lượng trực tiếp đấu tranh với tội phạm giết người còn rất thiếu và yếu, đáp ứng không đủ cho nhu cầu phòng ngừa tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người có xu hướng diễn biến ngày càng phức tạp trong giai đoạn hiện nay

Tiểu kết chương 2

Chương 2 của đề tài tác giả đã nêu lên thực trạng tình hình, tập trung làm rõ các đặc điểm nhân thân và nguyên nhân hình thành các đặc điểm nhân thân tiêu cực của những người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Về nguyên nhân khách quan tập trung chủ yếu ở những nguyên nhân từ gia đình thiếu hoàn thiện, gia đình hay đánh cãi chửi nhau, gia đình nuông chiều con cái, gia đình có người vi phạm pháp luật; nguyên nhân từ môi trường giáo dục còn nặng về lý thuyết cũng như thiếu sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường; nguyên nhân từ môi trường kinh tế, văn hóa, xã hội vĩ mô còn nhiều bất cập... Về nguyên nhân chủ quan, trên cơ sở phân tích thực trạng tình hình tội phạm nói chung cũng như thực trạng tội giết người tại địa phương, tác giả làm rõ những nguyên nhân sâu xa bên trong tác động đến quá trình hình thành các đặc điểm nhân thân tiêu cực của người phạm tội giết người, đó là: Sai lệch về sở thích, sai lệch về nhu cầu và cách thức thỏa mãn nhu cầu, những hạn chế thuộc về ý thức pháp luật cá nhân do không hiểu biết pháp luật hoặc do hiểu biết pháp luật nhưng hạn chế và những yếu tố xuất phát từ phía nạn nhân của tội phạm. Những yếu tố khách quan kết hợp với yếu tố chủ quan cùng với những đặc điểm tự nhiên riêng biệt của Bình Phước đã tác động một cách trực tiếp, thường xuyên đến sự hình thành nhân cách, nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua.

Trên cơ sở nghiên cứu đặc điểm nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước tác giả sẽ đưa ra những giải pháp phòng ngừa tình hình tội giết người trên địa bàn tỉnh dưới góc độ nhân thân của tội phạm này một cách hiệu quả và chính xác sẽ được nêu tại chương 3 của luận văn.

Chương 3

CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA TỘI GIẾT NGƯỜI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC DƯỚI GÓC ĐỘ NHÂN THÂN NGƯỜI PHẠM TỘI

3.1. Dự báo tình hình tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước

3.1.1. Cơ sở của dự báo

Trong quá trình nghiên cứu khoa học về đấu tranh phòng chống tội phạm, người nghiên cứu có nhiệm vụ đưa ra những dự báo về tội phạm để từ đó đề xuất các giải pháp, các kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh đối với các loại tội phạm đó. Trong nghiên cứu về Tội phạm học: *“Dự báo tình hình tội phạm là một phần, một bộ phận của dự báo xã hội, vì về bản chất tình hình tội phạm là một hiện tượng xã hội. Dự báo tình hình tội phạm là sự phán đoán về thực trạng, diễn biến cơ cấu, tính chất của tình hình tội phạm có thể xảy ra trong tương lai, về các nguyên nhân và điều kiện, về các khả năng phòng chống nó trong từng giai đoạn nhất định và việc đánh giá về chất và lượng của những thay đổi trong tình hình tội phạm, các nguyên nhân và điều kiện của nó”* [45, tr. 349].

Cơ sở của dự báo về tình hình tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước trước hết căn cứ vào điều kiện tự nhiên và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới. Cụ thể:

Tình hình thế giới hiện nay và trong thời gian tới tiếp tục có những chuyển biến nhanh, phức tạp và khó lường. Kinh tế thế giới và khu vực dự báo tiếp tục phục hồi nhưng chậm, tiềm ẩn nhiều rủi ro. Cạnh tranh thương mại diễn ra gay gắt, an ninh tài chính, năng lượng, nguồn nước, lương thực, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp. Tình hình tội phạm trong nước và thế giới có xu hướng gia tăng cả về số lượng và mức độ nghiêm trọng.

Trong 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020, Việt Nam đã tranh thủ thời cơ, thuận lợi tận dụng các nguồn lực, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức và đã đạt được những thành tựu rất quan trọng, đáng khích

lệ. Tuy nhiên, tình hình kinh tế đất nước vẫn còn nhiều khó khăn thách thức: Kinh tế vĩ mô chưa ổn định vững chắc, nợ công, bội chi ngân sách còn lớn, việc tham gia các hiệp định quốc tế, nhất là TPP tuy mở ra nhiều thời cơ nhưng sẽ gặp nhiều thách thức, tội phạm gia tăng.

Đối với tỉnh Bình Phước, bên cạnh những thành quả đã đạt được và những thuận lợi sẵn có của địa phương, những điều kiện phát triển chung của thế giới và trong nước tiếp tục có những tác động mạnh mẽ và ảnh hưởng đến tiến trình phát triển giai đoạn tiếp theo với nhiều khó khăn, thách thức; năng lực, trình độ, quy mô, công nghệ sản xuất của các ngành, lĩnh vực nhất là sản xuất công nghiệp, kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội còn hạn chế chưa đáp ứng nhu cầu phát triển. Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tiếp tục có nhiều bất lợi đến sản xuất nông nghiệp, giá cả các mặt hàng chủ lực của tỉnh sẽ còn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, tác động trực tiếp đến việc thực hiện một số cân đối lớn và đời sống của nhân dân. An ninh, trật tự an toàn xã hội vẫn còn diễn biến phức tạp, tội phạm giết người, hiếp dâm hay trộm cắp, cướp giật... diễn biến phức tạp.

Hệ thống pháp luật hiện hành còn chưa đồng bộ, tính ổn định và thống nhất của các bộ luật, văn bản dưới luật chưa cao. Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự mới được sửa đổi và đưa vào áp dụng trong thực tiễn với nhiều quy định mới đòi hỏi cán bộ làm công tác đấu tranh phòng chống tội phạm của các cơ quan có thẩm quyền phải có trình độ năng lực cao, chuyên môn giỏi mới đáp ứng được yêu cầu công tác.

Hiệu quả hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật như Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án ở Bình Phước đang ngày được nâng lên một cách rõ rệt nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn, nhất là trong công tác phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm nói chung, tội phạm giết người nói riêng.

3.1.2. Nội dung của dự báo

Từ những nghiên cứu, phân tích đánh giá về nhân thân người phạm tội giết người và những nguyên nhân và điều kiện hình thành những đặc điểm nhân thân

tiêu cực của tội phạm này trên địa bàn tỉnh Bình Phước trong thời qua trong điều kiện về kinh tế - văn hóa - xã hội và các chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng ngừa tội phạm giết người, có thể đưa ra các dự báo về tình hình tội giết người trên địa bàn Tỉnh Bình Phước như sau:

- Về tình hình tội giết người sẽ có chiều hướng gia tăng về số vụ và số đối tượng với tính chất mức độ ngày càng nguy hiểm, gây ra hậu quả nghiêm trọng hơn cho xã hội. Hành vi của các đối tượng trong các vụ án sẽ manh động, liều lĩnh, tàn bạo hơn. Trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm cần lưu ý đến tội phạm kép như giết người và hiếp dâm, cướp tài sản, tội phạm do nguyên nhân xã hội, do mâu thuẫn trong quan hệ nhân thân, quan hệ gia đình, quan hệ tình ái ngày càng phức tạp, các tội phạm có nguồn gốc phát sinh từ các mâu thuẫn xã hội đặc biệt là hệ lụy của tín dụng đen, tranh chấp đất đai và các tác động tiêu cực của tình hình kinh tế, xã hội như tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm.

- Về phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm giết người sẽ ngày càng tinh vi, xảo quyệt, manh động, liều lĩnh hơn. Trong nhiều vụ án sẽ xuất hiện nhiều phương thức, thủ đoạn thực hiện tội phạm một cách quyết liệt, tàn bạo hơn; cách thức che giấu tội phạm sẽ tinh vi hơn. Bên cạnh đó, sẽ tiếp tục xuất hiện các vụ án phạm tội với tính chất man rợ như giết người chặt, đốt xác, dùng các thủ đoạn khác để che giấu phi tang xác của nạn nhân.

- Một số thủ đoạn phạm tội phổ biến vẫn tiếp tục được nhiều đối tượng sử dụng để gây án là: Tìm hiểu về địa hình, địa vật, quy luật sinh hoạt, đi lại của nạn nhân, lên kế hoạch cụ thể, chi tiết trước khi gây án, lựa chọn thời gian, địa điểm tiến hành, chuẩn bị công cụ, phương tiện, vũ khí nguy hiểm, tìm cách tiếp cận và sát hại nạn nhân một cách nhanh chóng rồi bỏ trốn; không để lại dấu vết hoặc tìm cách xóa bỏ dấu vết bằng mọi thủ đoạn trong đó đặc biệt nghiêm trọng, tàn bạo và man rợ là chặt xác, đốt xác, giấu xác nhằm phi tang xác nạn nhân... tiêu huỷ chứng cứ, tạo chứng cứ ngoại phạm, tìm mọi cách chống lại sự phát hiện, điều tra, xử lý của cơ quan chức năng.

- Về công cụ, phương tiện gây án: Trên cơ sở phân tích số liệu thống kê các vụ án giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2017 cho ta có thể nhận định trong thời gian tới, công cụ, phương tiện gây án phổ biến được các đối tượng sử dụng vẫn là các công cụ sẵn có trong cuộc sống đời thường như dao, rựa, kiếm, gậy gộc... Tuy nhiên, cần lưu ý, sẽ tiếp tục gia tăng các vụ việc mà đối tượng phạm tội sử dụng các hung khí nguy hiểm, các loại vũ khí nóng mang tính sát thương cao như súng tự chế, a xít... để thực hiện hành vi phạm tội giết người.

- Về đặc điểm nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước trong thời gian tới

+ *Về độ tuổi*: Qua phân tích bảng số liệu thống kê kết quả nghiên cứu cho thấy độ tuổi người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước trong thời gian từ 2013 - 2017 là từ 18 đến 35 tuổi chiếm 85,6%. Trong thời gian tới, dự báo độ tuổi của người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh vẫn tập trung ở độ tuổi từ 18 đến 35 tuổi và có xu hướng trẻ hóa dần.

+ *Về giới tính*: Người phạm tội giết người trong thời gian tới chủ yếu vẫn là nam giới, chiếm tỷ lệ đa số tuyệt đối khoảng trên 95%, còn lại là nữ giới chiếm tỷ lệ dưới 5%, nữ giới thường là chủ thể của tội phạm trong các vụ án giết người liên quan tới tình ái hoặc do mâu thuẫn gia đình, bị bạo hành lâu năm...

+ *Về hoàn cảnh gia đình*: Dự báo trong thời gian tới người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước vẫn là các đối tượng sống trong gia đình có cấu trúc không hoàn hảo, gia đình khuyết thiếu, gia đình hay cãi chửi nhau và trong gia đình có thành viên có hành vi vi phạm pháp luật hoặc có cách sống lệch chuẩn, không phù hợp với đạo đức xã hội.

+ *Về trình độ văn hóa*: Người phạm tội giết người phần lớn vẫn là số đối tượng có trình độ văn hóa thấp ở bậc tiểu học hoặc không biết chữ. Do đó, phần lớn trong số họ không có nghề nghiệp hoặc nghề nghiệp không ổn định.

+ *Về đặc điểm về đạo đức tâm lý, thói quen*: Người phạm tội giết người ở Bình Phước đa số vẫn là những người hiểu biết hạn chế, những người có đặc điểm

tâm lý tiêu cực, thường xuyên vi phạm nội quy, quy tắc cuộc sống, vi phạm đạo đức, vi phạm pháp luật và đặc biệt phần lớn trong số họ (khoảng trên 70%) có thói quen sử dụng rượu, bia. Đây chính là yếu tố trực tiếp gây nên nhiều vụ án giết người trên địa bàn tỉnh thời gian qua và cả trong thời gian tới.

Trên cơ sở phân tích thực trạng tác giả đưa ra đây là một số nhận định mang tính dự báo về xu hướng phát triển của tình hình và đặc điểm nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước trong thời gian sắp tới. Đây là những nhận định xuất phát từ thực tiễn đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn tỉnh thời gian qua (2013 - 2017). Từ đó đưa ra các giải pháp cụ thể nhằm tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phân công lực lượng, cũng như công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành để hạn chế tối đa những yếu tố tiêu cực tác động hình thành nhân thân xấu của người phạm tội nhằm mục đích để phục vụ công tác phòng ngừa loại tội phạm này đạt hiệu quả cao.

3.2. Các giải pháp phòng ngừa

Dựa trên nội dung của dự báo về tình hình tội phạm giết người và nhân thân tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước trong thời gian tới tác giả đề xuất các giải pháp nhằm hạn chế các tác động tiêu cực từ các yếu tố khách quan và các yếu tố chủ quan nhằm loại bỏ các nguyên nhân hình thành các đặc điểm nhân thân xấu, hình thành ngày càng nhiều các đặc điểm nhân thân tốt. Từ đó, tăng cường các giải pháp phòng ngừa tình hình tội phạm nói chung, tội giết người nói riêng trên địa bàn tỉnh Bình Phước trong thời gian tới, bao gồm:

3.2.1. Hạn chế các tác động tiêu cực trong gia đình

Trong cuộc sống của mỗi con người gia đình đóng một vai trò vô cùng quan trọng. Đặc biệt, môi trường gia đình luôn luôn có sự tác động hai mặt tới sự hình thành nhân cách của chúng ta. Gia đình là nơi để các thành viên sống chân thành với nhau, san sẻ lòng yêu thương, niềm vui, là điểm dựa vững chắc nhất những

lúc chúng ta gặp khó khăn, hay thất bại trong cuộc sống. Gia đình là cái nôi đầu tiên hình thành, nuôi dưỡng và phát triển nhân cách của mỗi con người.

Qua kết quả nghiên cứu cho thấy phần lớn những người phạm tội giết người thường sống trong những gia đình có các thành viên trong gia đình vi phạm chuẩn mực đạo đức, vi phạm pháp luật hoặc sống trong những gia đình khuyết thiếu, gia đình thiếu sự quan tâm, chăm sóc con cái. Vì vậy, để hình thành được một thế hệ trẻ của tỉnh Bình Phước có nhân cách trong sáng, có phẩm chất đạo đức tốt, hạn chế những trường hợp bị lệch chuẩn về đạo đức dẫn đến phạm tội nói chung, phạm tội giết người nói riêng, chính quyền và người dân Bình Phước cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau đây:

Một là: Xây dựng truyền thống gia đình tốt đẹp với những giá trị văn hóa bền vững. Trong mỗi gia đình, tùy theo điều kiện sống, nghề nghiệp, nhóm xã hội, trình độ học vấn, lứa tuổi, giới tính, ý thức đạo đức, định hướng giá trị... nói cách khác là tùy theo nếp sống riêng của mỗi gia đình mà các bậc cha mẹ sẽ chú trọng những phẩm chất đạo đức khác nhau của con cái và có biện pháp giáo dục khác nhau.

Hai là: Gia đình luôn phải có sự gắn kết, quan tâm lẫn nhau. Sự quan tâm chăm sóc, dạy dỗ, ân cần chỉ bảo của gia đình rất quan trọng trong việc hình thành nề nếp đạo đức, lối sống cho con cái. Không chỉ vậy, ngay khi dạy dỗ con cái, chính các bậc cha mẹ cũng trở nên hoàn thiện nhân cách của mình hơn. Việc trở thành tấm gương cho con về chuẩn mực đạo đức luân lý, giúp họ luôn có ý thức để giữ đúng vai trò trong gia đình, tránh rơi vào sự tha hóa hay sa ngã về đạo đức hay có những hành vi vi phạm pháp luật. Lối sống thiếu gương mẫu của ông bà cha mẹ có tương quan nhất định với hành vi phạm tội của con cái. Những gia đình thường xuyên xung đột trong nội bộ các thành viên, với xã hội bên ngoài: cha mẹ lười lao động, sống sa ngã, đòi trụy, rượu chè... có liên quan lớn tới sự hư hỏng của con cái.

Ba là: Bên cạnh giáo dục đạo đức, việc giáo dục ý thức, thói quen lao động cũng là một trong những nội dung giáo dục quan trọng của gia đình. Những nội dung giáo dục này góp phần xây dựng nên các giá trị, nhân cách cho nhiều thế hệ con em trong gia đình. Nói cách khác, thông qua việc vừa học vừa làm, trẻ em không chỉ học được kỹ năng lao động mà còn học được những giá trị đạo đức ngay trong quá trình lao động như mọi vật chất chỉ có được khi con người ta lao động một cách nghiêm túc. Ngược lại, việc trẻ em không phải vất vả tham gia lao động sản xuất, sẽ không biết quý trọng công sức và thành quả lao động của người khác, điều này dễ dẫn đến sự đua đòi, hư hỏng, làm những việc trái với chuẩn mực đạo đức của xã hội. Thực tế xã hội này cho thấy việc xây dựng quan hệ gia đình lành mạnh, ổn định chính là biện pháp giáo dục con cái có hiệu quả.

Với ý nghĩa là môi trường gắn bó mật thiết với các cá nhân từ lúc sinh ra đến khi mất đi, vai trò của gia đình có ý nghĩa quan trọng đối với việc chống xuống cấp đạo đức. Vì vậy, việc giáo dục gia đình trong lối sống, học tập và định hướng nghề nghiệp cho các thành viên đều là những hoạt động cần thiết để hình thành đạo đức, nhân cách theo đúng chuẩn mực cho mỗi cá nhân.

3.2.2. Hạn chế các tác động tiêu cực từ môi trường giáo dục

- Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh

Tong thời đại của sự phát triển công nghệ thông tin và hội nhập quốc tế hiện nay, trẻ em hiện nay có nhiều kênh thông tin tìm hiểu về cuộc sống sớm, hiểu biết phong phú nhờ truy cập Internet, nhưng khả năng lĩnh hội kiến thức cũng như kỹ năng sống của các em còn nhiều hạn chế. Đa phần các em học sinh hiện nay đều thiếu kỹ năng sống, thiếu khả năng phân tích và khả năng nhận thức đúng - sai các vấn đề dẫn đến lúng túng, không biết cách xử lý các tình huống thường gặp trong cuộc sống. Chính vì vậy nên nhà trường cũng cần có vai trò và trách nhiệm trong việc trang bị kiến thức hàn lâm kết hợp với giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, cụ thể:

Thực hiện Quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 28-8-2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020”, Bộ GD-ĐT ban hành Văn bản số 4026/BGDĐT-GDCTHSSV gửi Sở GD-ĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, các sở GD-ĐT trong đó có sở Giáo dục đào tạo Bình Phước cần quyết liệt triển khai một số công việc như sau: Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên giảng dạy các môn học đạo đức, giáo dục công dân, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý, tổng phụ trách đội, giáo viên làm công tác đoàn, giáo viên chủ nhiệm lớp trong các nhà trường. Các cơ sở giáo dục tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua việc tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học các môn học đạo đức, giáo dục công dân, tích hợp, lồng ghép trong các môn học liên quan; các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác đảm bảo thiết thực, hiệu quả, nội dung giáo dục dễ hiểu, dễ nhớ, phù hợp lứa tuổi.

Bên cạnh đó các cơ quan có thẩm quyền cần tăng cường giáo dục ý thức pháp luật và giáo dục hình thành ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh trên địa bàn tỉnh. Thông qua nhiều phương pháp giáo dục linh hoạt khác nhau sẽ giúp học sinh hình thành những quan niệm về đạo đức, về nhân cách, về pháp luật một cách đúng đắn, nâng cao ý thức cá nhân từ đó tự bản thân ngăn chặn và phòng tránh vi phạm pháp luật. Nhà trường có thể mời các chuyên gia tâm lý, chuyên gia pháp luật, những cán bộ làm công tác thực tiễn tới nói chuyện và chia sẻ các kỹ năng sống, các kiến thức pháp luật và thực hiện pháp luật vào các buổi sinh hoạt ngoại khóa, tiết học giáo dục công dân nhằm giúp mọi học sinh có thể hiểu rõ những tri thức pháp luật cơ bản để xây dựng bản lĩnh, vốn sống, tăng kỹ năng ứng xử tránh những xích mích, tránh những xung đột, hay mâu thuẫn không đáng có để phát sinh hành vi phạm tội nói chung và phạm tội giết người nói riêng.

- Cải cách nội dung, chương trình học trong các nhà trường; chú trọng đào tạo nghề

Mục tiêu của nền giáo dục là nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài. Thực tế hiện nay cho thấy thực trạng thừa cử nhân, thiếu kỹ sư, thiếu lao động lành nghề, thiếu những người có khả năng làm việc nhóm tốt đang là một thực tế đáng báo động cho nền giáo dục nước nhà. Chính vì vậy, ngành giáo dục của nước ta cần hướng tới xây dựng nội dung chương trình học phải gắn lý thuyết với thực tiễn, không quá nặng về lý thuyết mà bỏ qua thực tiễn.

Trước nhu cầu việc làm ngày càng tăng, trong khi khả năng rủi ro, khó khăn về việc làm của người lao động trong tỉnh Bình Phước là tương đối cao do năng lực cạnh tranh của người lao động còn thấp so với yêu cầu về trình độ lao động chung trong khu vực Đông Nam bộ. Để thực hiện được mục tiêu trên, Bình Phước cũng đề ra các giải pháp thực hiện là: tăng cường công tác đào tạo nghề gắn với việc làm và phát triển nguồn nhân lực phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội và xuất khẩu lao động, hỗ trợ vốn vay giải quyết việc làm cho người thất nghiệp, người thiếu việc làm.

- Tăng cường sự phối hợp trong quản lý, giáo dục học sinh giữa gia đình và nhà trường

Để công tác giáo dục đạt hiệu quả cao thì cần có sự phối kết hợp giữa gia đình và nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục học sinh. Sự giáo dục tại nhà trường phải kết hợp chặt chẽ với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội thì mới đạt hiệu quả cao. Bình Phước là tỉnh có đông đồng bào dân tộc thiểu số với điều kiện kinh tế khó khăn do đó, hiện tượng học sinh bỏ học hàng năm chiếm tỷ lệ cao vào đầu năm học mới. Do đó các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cần quan tâm, tạo điều kiện để tất cả các trẻ em được đến trường, được chăm sóc sức khỏe thích đáng, được chăm lo phát triển cả về vật chất và tinh thần cũng như hỗ trợ để các em trở thành những công dân khỏe mạnh và toàn diện. Nhà trường phải phối hợp với gia đình và chính quyền địa phương để giúp đỡ những em không được đến

trường vì điều kiện kinh tế khó khăn và kịp thời phát hiện, ngăn chặn những hành vi lệch chuẩn của các em, ngăn chặn việc hình thành các đối tượng có hành vi côn đồ trong cộng đồng dân cư, trong trường học tránh gây ảnh hưởng, lôi kéo học sinh tham gia.

3.2.3. Hạn chế các tác động tiêu cực từ mặt trái của nền kinh tế thị trường

Ổn định và phát triển kinh tế địa phương là mục tiêu chung và cũng là trách nhiệm của toàn toàn Đảng, toàn quân và toàn dân trong tỉnh Bình Phước. Giải quyết tốt vấn đề phát triển kinh tế của địa phương thì công cuộc đấu tranh phòng ngừa tội phạm sẽ có kết quả tốt, khả thi và ngược lại. Thực tế cho thấy khi nền kinh tế còn nhiều khó khăn, có những bước thăng trầm thì tâm lý của xã hội cũng bất ổn định, tình hình tiêu cực nảy sinh, từ đó phát sinh, vi phạm pháp luật và tội phạm có xu hướng phát triển.

Để công tác phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm giết người nói riêng trên địa bàn tỉnh đạt kết quả cao thì vấn đề mấu chốt là phải tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững, giải quyết tốt các công việc sau:

Tiếp tục đổi mới toàn diện, đồng bộ, đẩy mạnh tiến trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Địa phương cần khai thác và phát huy hiệu quả mọi nguồn lực, tiếp tục phát huy tiềm năng, thế mạnh, đảm bảo tốc độ tăng trưởng kinh tế hợp lý, chú trọng đẩy mạnh nâng cao chất lượng tăng trưởng gắn với tiếp tục chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế đúng hướng để đưa Bình Phước ngày càng phát triển nhanh và bền vững. Tăng cường hợp tác và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế có hiệu quả. Luôn luôn củng cố, đảm bảo quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Bên cạnh đó cần thúc đẩy hợp tác kinh tế khu vực, hợp tác kinh tế với các tỉnh, thành phố khác, nhất là với các địa bàn lân cận và khu vực nước bạn láng giềng Campuchia, đẩy mạnh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, ứng dụng rộng rãi những tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, nâng cao mức thu nhập trên một đơn vị diện tích. Thực hiện chính sách hỗ trợ doanh

ng nghiệp đầu tư vào khu vực nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19-12-2013 của Chính phủ. Tăng cường công tác xây dựng, quản lý, bảo vệ rừng hiện có. Chương trình xây dựng nông thôn mới với những tiêu chí mới theo hướng bền vững, gắn chặt với nâng cao đời sống và thu nhập của người dân trên địa bàn tỉnh cần được tiếp tục thực hiện.

Đối với lĩnh vực công nghiệp: Tăng cường hợp tác đầu tư, hợp tác quốc tế và đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư lĩnh vực công nghiệp, đưa khoa học và công nghệ vào ứng dụng trong sản xuất công nghiệp. Đảm bảo cung ứng đủ cơ sở hạ tầng cho sản xuất. Tập trung chỉ đạo triển khai các dự án còn đang dở như dự án Becamex - Bình Phước, dự án khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Đồng Phú...

Đối với lĩnh vực thương mại - dịch vụ: đẩy mạnh phát triển thị trường du lịch nội địa là hướng đi cần được chú trọng. Cần tạo điều kiện phát triển và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ có giá trị gia tăng cao – vì đây là loại hình dịch vụ phát triển trong tương lai. Chú trọng định hướng phát triển thị trường mới, thị trường tiềm năng, củng cố thị trường xuất khẩu truyền thống, và tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế, đẩy mạnh xuất khẩu cả về số lượng và chất lượng các sản phẩm chủ lực của tỉnh, hạn chế tối đa nhập khẩu các mặt hàng tiêu dùng mà địa phương và trong nước sản xuất được. Tiếp tục đầu tư mở rộng các khu du lịch trọng điểm của tỉnh, các khu du lịch văn hóa gắn với truyền thống của địa phương trong đó chú trọng và kêu gọi huy động vốn xã hội hóa. Tăng cường công tác quản lý giá cả các mặt hàng, quản lý thị trường chặt chẽ chống buôn lậu và gian lận thương mại.

3.2.4. Hạn chế các tác động tiêu cực từ mặt trái của môi trường văn hóa

Thực hiện chỉ thị số 46-CT/TW ngày 27/7/2010 của Ban Bí thư, Tỉnh ủy Bình Phước đã có ban hành Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 09/9/2010 về chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại, gây hủy hoại đạo đức xã hội, chỉ đạo các cấp, các ngành, đoàn thể tổ chức thực hiện nghiêm túc và đạt kết quả tích cực, góp

phản thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển với nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, từ đó góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, Đảng viên và nhân dân trong toàn tỉnh Bình Phước, góp phần phòng chống và đẩy lùi sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại, không lành mạnh, với các mục tiêu cụ thể như sau:

- Thường xuyên đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền về tác hại của các sản phẩm văn hóa không lành mạnh đến tận các thôn, bản, các cộng đồng dân cư từ đó phòng chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại;

- Đài Truyền thanh - Truyền hình tỉnh mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về những tấm gương điển hình trong lao động, học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phản ánh, giới thiệu những điển hình tốt, gương tiêu biểu của tập thể và cá nhân trong việc giữ gìn thuần phong mỹ tục, đạo đức, đời sống văn hóa lành mạnh, xây dựng gia đình văn hóa;

- Các cơ quan liên quan cần phối hợp chặt chẽ thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực văn hóa.

- Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, ứng xử văn hóa cho cán bộ, công chức, đoàn viên, thanh thiếu niên, học sinh cần thực hiện nghiêm túc. Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của thị xã phải niêm yết công khai và tổ chức thực hiện Quy tắc ứng xử văn hóa của cán bộ, công chức, viên chức, từ đó tạo chuyển biến tốt trong quan hệ giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức với đồng chí, đồng nghiệp và nhân dân.;

Ngoài ra, Bình Phước là nơi cộng đồng người Khmer, người Việt, người S'tiêng... Trong quá trình phát triển, các tộc người đã sáng tạo ra nhiều thành tố văn hóa có giá trị đặc sắc. Tuy nhiên, dưới tác động của quá trình hội nhập và phát triển cùng nhiều nguyên nhân khác, các giá trị văn hóa truyền thống của các cộng đồng dân tộc ở Bình Phước đã và đang có nguy cơ mai một rất cao, ảnh hưởng và tác động đến việc bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể có liên quan. Trước thực trạng đó, các cơ quan có thẩm quyền cần đưa ra những

định hướng trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc ít người ở Bình Phước trong giai đoạn hiện nay.

Chính quyền tỉnh Bình Phước kết hợp với đoàn thể cơ sở cần quan tâm đúng mức và thường xuyên tổ chức các chương trình văn hóa, văn nghệ và thể thao cho quần chúng nhân dân, đặc biệt là nhóm dân cư đồng bào dân tộc ít người ở vùng sâu, vùng xa, vùng rừng núi, giáp biên giới nhằm hạn nâng cao nhận thức về văn hóa cho toàn dân trong tỉnh.

Bên cạnh đó để hạn chế các tác động tiêu cực từ nền văn hoá phương Tây du nhập vào địa bàn tỉnh, các cơ quan nhà nước cần nghiên cứu, đầu tư phát triển các loại hình hoạt động vui chơi, giải trí công cộng, phát triển các hoạt động sinh hoạt thể thao, văn hóa nghệ thuật cộng đồng chú trọng phát triển những nét đẹp văn hóa truyền thống. Qua các hoạt động sinh hoạt cộng đồng người dân sẽ có một đời sống tinh thần phong phú, lành mạnh.

3.2.5. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Xuất phát từ đặc điểm tâm, sinh lý của những người phạm tội giết người và yêu cầu của việc phòng ngừa tội phạm giết người, các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh Bình Phước cần tăng cường tuyên truyền, giáo dục để hạn chế, tiến tới loại trừ các hành vi phạm tội giết người, nhất là các trường hợp giết người do không hiểu biết pháp luật. Để công tác tăng cường, phổ biến pháp luật có hiệu quả cần phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, đoàn thể và quần chúng nhân dân tham gia phòng chống ma túy và phối hợp cai nghiện ma túy; vận động người nghiện điều trị thay thế bằng thuốc Methadone; tuyên truyền vận động nhân dân không trồng và tái trồng cây thuốc phiện để thực hiện có hiệu quả Đề án xây dựng xã, phường, địa bàn cơ sở không có ma túy.

Phát huy đồng bộ vai trò của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc tiếp tục xây dựng, củng cố phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, phát động phong trào quần chúng tích cực tố giác tội phạm, bài trừ những thói hư, tật xấu những điều trái với thuần phong, mỹ tục; khơi dậy và phát huy những giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Tăng cường bản lĩnh, giáo dục lý tưởng

sống tốt đẹp cho thanh, thiếu niên định hướng cho họ tích cực học tập, rèn luyện; sống có ước mơ, hoài bão, có ý thức vươn lên, tự hào và phát huy truyền thống cách mạng, truyền thống văn hóa của dân tộc.

3.2.6. Tổ chức tốt công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý chặt chẽ các đối tượng có nhân thân xấu

Trên cơ sở nghiên cứu về nhân thân người phạm tội giết người và những nguyên nhân hình thành các đặc điểm nhân thân ấy trên địa bàn tỉnh Bình Phước và dự báo về tình hình tội này trong thời gian tới, tác giả đã đề xuất một số giải pháp đồng thời đề xuất một số kiến nghị góp phần nâng cao hiệu quả phòng chống tội phạm này trên địa bàn tỉnh như sau:

Quản lý, giáo dục các đối tượng đã có quá khứ lầm lỗi, có nhân thân xấu hoặc có nguy cơ điều kiện hoạt động phạm tội xâm phạm tính mạng của con người tại các địa bàn cơ sở là một biện pháp tích cực và có hiệu quả cao trong hoạt động phòng ngừa tội phạm

Chủ thể quản lý, giáo dục đối tượng các đối tượng có nhân thân xấu, đối tượng có nguy cơ, điều kiện hoạt động phạm tội xâm phạm tính mạng của con người tại địa bàn cơ sở có liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp, trong đó các cấp ủy Đảng có vai trò lãnh đạo, các cấp chính quyền tổ chức thực hiện hiện trên cơ sở động viên và huy động được các tổ chức đoàn thể, các lực lượng nòng cốt và người dân cùng tham gia vào quá trình quản lý giáo dục

Quản lý, giáo dục có hiệu quả các đối tượng còn đồ hung hãn, người có tiền án tiền sự về sử dụng các hành vi bạo lực còn tạo ra sự cô lập đối với những kẻ ngoan cố, chủ mưu, cầm đầu trong các vụ phạm tội xâm phạm tính mạng của con người; ngăn ngừa không cho chúng liên hệ lôi kéo những đối tượng khác đi vào con đường phạm tội.

Làm tốt công tác quản lý giáo dục đối tượng còn góp phần làm trong sạch địa bàn, xây dựng các tuyến, địa bàn an toàn về an ninh trật tự. Công tác quản lý, giáo dục đối tượng, ở cơ sở còn giúp các cơ quan chuyên môn khai thác nắm vững các nguồn tin có liên quan đến an ninh trật tự, từ đó chủ động sử dụng các biện pháp

phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời tội phạm xâm phạm tính mạng của con người xảy ra.

Các cơ quan nghiệp vụ của Công an tỉnh phải có kế hoạch phối kết hợp với Sở Thông tin Truyền thông tỉnh Bình Phước, Trung tâm Internet Việt Nam, các nhà mạng viễn thông trong đó Cảnh sát Phòng chống công nghệ cao làm nòng cốt chú trọng theo dõi, phát hiện, bắt giữ và xử lý các đối tượng sử dụng mạng xã hội để bán sản phẩm văn hóa bạo lực, bán vũ khí, công cụ hỗ trợ... Tiến hành rà soát, gỡ bỏ các trang web có nội dung quảng cáo, rao bán các loại vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ trái phép.

Tiểu kết chương 3

Dựa trên những dự báo, những phân tích về các yếu tố tiêu cực tác động đến sự hình thành các đặc điểm nhân thân xấu của người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước thời gian qua, tác giả đề xuất một số biện pháp cụ thể nhằm hạn chế những tác động tiêu cực từ yếu tố khách quan như môi trường gia đình, môi trường giáo dục, những tác động tiêu cực từ nền kinh tế thị trường, những hạn chế, thiếu sót, những tác động từ môi trường gia đình, môi trường giáo dục, môi trường văn hóa, xã hội... nhằm loại bỏ các nguyên nhân hình thành các đặc điểm nhân thân xấu từ đó hình thành và phát triển các đặc điểm nhân thân tốt, góp phần tăng cường phòng ngừa tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước trong thời gian tới góp phần giảm dần tiến tới đẩy lùi loại tội phạm này trên địa bàn, hướng tới xây dựng tỉnh Bình Phước ngày càng phát triển lành mạnh và văn minh hơn.

KẾT LUẬN

Tội phạm giết người đã và đang là mối quan tâm đặc biệt của xã hội, hậu quả tác hại mà nó gây ra là vô cùng lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền an ninh trật tự, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân... Đấu tranh phòng chống tội giết người là vấn đề hết sức khó khăn, phức tạp. Vì vậy, việc nghiên cứu lý luận và đánh giá thực tiễn nhằm rút ra những nguyên nhân và đề xuất giải pháp góp phần phòng ngừa có hiệu quả đối với nhóm tội phạm này từ góc độ nhân thân đã và đang là một yêu cầu bức thiết.

Trên cơ sở phân tích các vấn đề lý luận, các đặc điểm nhân thân người phạm tội giết người, những nguyên nhân hình thành đặc điểm nhân thân xấu của những người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước thời gian qua. Tác giả đề tài đã khái quát lý luận về nhân thân người phạm tội, theo đó nhân thân người phạm tội giết người là sự thể hiện các đặc điểm cá nhân, trong đó phản ánh con đường sinh sống cá thể của người phạm tội đó, sự tồn tại cá nhân của họ - tồn tại được quy định bởi một nội dung cụ thể của các mối quan hệ gia đình, trường học, xã hội. Ngoài ra, tác giả đã đúc kết được khái niệm về nhân thân người phạm tội giết người là tổng hợp các đặc điểm, dấu hiệu thể hiện bản chất của một người khi đã thực hiện một hành vi bị coi là tội phạm giết người. Đó là các đặc điểm về pháp lý hình sự, các dấu hiệu sinh học, nhân khẩu học, các đặc điểm về xã hội học, đạo đức, tâm lý; đồng thời đi sâu làm rõ những yếu tố tác động đến sự hình thành nhân thân người phạm tội giết người từ những yếu tố khách quan như: yếu tố môi trường gia đình, yếu tố môi trường giáo dục, các yếu tố tiêu cực từ môi trường bạn bè, môi trường nơi cư trú, môi trường văn hóa, các yếu tố tiêu cực thuộc môi trường kinh tế - xã hội vĩ mô... và các yếu tố tiêu cực từ những yếu tố chủ quan như: Ý thức, thái độ; sai lệch sở thích; sai lệch về nhu cầu và cách thức thỏa mãn nhu cầu; những hạn chế thuộc về ý thức pháp luật cá nhân.

Tác giả cũng đã cơ bản khái quát lên được bức tranh cận cảnh, tổng hợp về nhân thân những người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước, làm rõ

các đặc điểm nhân thân của những người phạm tội và làm rõ nguyên nhân hình thành các đặc điểm nhân thân từ những tác động tiêu cực của môi trường sống; từ đó đề xuất những giải pháp tăng cường phòng ngừa và ngăn chặn tình hình tội giết người từ khía cạnh nhân thân đối với các lực lượng chuyên trách, đối với các tổ chức chính trị, xã hội cùng những kiến nghị, đề xuất hoàn thiện pháp luật. Những nội dung của các kiến nghị, đề xuất đó cần phải được các cơ quan chức năng của Bình Phước xem xét và vận dụng một cách linh hoạt vào thực tiễn để kiểm chứng tính hiệu quả của nó.

Tác giả đã nghiên cứu đề tài về: Nhân thân người phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước một cách nghiêm túc và cầu thị trên cơ sở lý luận, kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn từ quá trình học tập cũng như làm việc. Đặc biệt tác giả được sự hỗ trợ, giúp đỡ tận tâm, tận tình, nhiệt huyết của giáo viên hướng dẫn, các thầy cô tại Học viện khoa học xã hội, các bạn bè, đồng nghiệp, của các cơ quan ban ngành địa phương... Tuy nhiên với khả năng và kinh nghiệm nghiên cứu chuyên sâu lần đầu, bản thân còn có những hạn chế nhất định về mặt kiến thức, thời gian nên quá trình thực hiện và hoàn thành đề tài không tránh khỏi những khiếm khuyết, hạn chế nhất định. Kính mong nhận được sự góp ý của các nhà khoa học, quý thầy cô, bạn bè và những người quan tâm để đề tài của tác giả được hoàn thiện hơn./.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Tuấn Bình (2002) *Giáo trình tội phạm học*, Học viện Cảnh sát nhân dân, Hà Nội.
2. Bộ Công an- Viện nghiên cứu Chiến lược và Khoa học Công an (2002) *Dự báo tình hình tội phạm và đề xuất các giải pháp phòng, chống tội phạm đến 2005 và 2010*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
3. Bộ Công an- Học viện Cảnh sát nhân dân (2013) *Một số vấn đề về tội phạm học Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
4. Lê Cẩm (2001) “Nhân thân người phạm tội: Một số vấn đề lý luận cơ bản”, Tạp chí *Tòa án*, số 10 và 11, tr 24-25.
5. Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam (1998) *Nghị quyết số 08/1998/NQ-TTg ngày 31/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và ban hành chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm*, ban hành ngày 31/07/1998, Hà Nội.
6. Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam (2004) *Chỉ thị số 37/2004/CT-TTg ngày 8/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 09 và chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm đến năm 2020*, ban hành ngày 08/11/2004, Hà Nội.
7. Đảng cộng sản Việt Nam (2005) *Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*, ban hành ngày 24/05/2005, Hà Nội.
8. Đảng cộng sản Việt Nam (2005) *Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 2/6/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020*, ban hành ngày 02/06/2005, Hà Nội.

9. Phạm Hồng Hải (2000) *Tội phạm học Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

10. Nguyễn Quang Hạnh (2013) “Một số vấn đề về nhân thân người phạm tội”, Tạp chí *Nghề luật*, số 1, tr 28-29.

11. Học viện Cảnh sát nhân dân (2002) *Giáo trình Phương pháp điều tra các loại tội phạm cụ thể*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

12. Học viện Cảnh sát nhân dân (2001) *Giáo trình Tổ chức hoạt động phòng ngừa, phát hiện, điều tra tội phạm cụ thể thuộc chức năng của lực lượng Cảnh sát hình sự*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

13. Học viện Cảnh sát nhân dân (2013) *Một số vấn đề về tội phạm học Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

14. Trần Minh Hưởng (2011) *Bình luận khoa học Bộ luật hình sự - phân các tội phạm*, Nxb Hồng Đức, Hà Nội.

15. Lê Văn Luật (2008) “Bàn về sự chuyên hóa từ một số hình thức chiếm đoạt tài sản thành cướp tài sản”, Tạp chí *Tòa án nhân dân*, số 8, tr. 32-34.

16. Nguyễn Đức Mai (2010) *Bình luận khoa học Bộ luật hình sự - phân các tội phạm*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

17. Nguyễn Tuyết Mai (2006) “Một số đặc điểm chú ý về nhân thân người phạm tội về ma túy ở Việt Nam”, Tạp chí *Luật học*, số 1, tr. 23 -26.

18. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Bình Phước (2013-2017) *Báo cáo tổng kết và Kế hoạch công tác năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017*, Công an tỉnh Bình Phước, Bình Phước.

19. Đỗ Ngọc Quang (2001) *Giáo trình tội phạm học*, Đại học Tổng hợp Hà Nội, Hà Nội.

20. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (1999) *Bộ luật hình sự*, ban hành ngày 21/12/1999, Hà Nội.

21.Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam (2017) *Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung*, ban hành ngày 10/07/2017, Hà Nội.

22.Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2015) *Bộ luật tố tụng hình sự*, ban hành ngày 27/11/2015, Hà Nội.

23.Đặng Văn Tám (2015) *Hoạt động của lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội trong phòng ngừa tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Cảnh sát nhân dân.

24.Bùi Văn Thịnh (2007) *Hoạt động phòng ngừa tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người của lực lượng Cảnh sát nhân dân*, Luận án tiến sĩ, Học viện Cảnh sát nhân dân.

25.Nguyễn Thị Thanh Thủy (2005) *Nhân thân người phạm tội trong Luật hình sự Việt Nam*, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội.

26.Phạm Uyên Thy (2015) *Nhân thân người phạm tội trên địa bàn Quận 7, TPHCM*, Luận văn Thạc sĩ, Học viện Khoa học xã hội.

27.Lê Thế Tiêm (1994) *Tội phạm ở Việt Nam thực trạng, nguyên nhân và giải pháp*, Đề tài khoa học KX.04.14, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

28.Phạm Văn Tĩnh (2008)“Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm ở nước ta hiện nay - Mô hình lý luận”, Tạp chí *Nhà nước và Pháp luật*, số 6, tr. 79-83.

29.Phạm Văn Tĩnh (2007) *Một số vấn đề lý luận về tình hình tội phạm ở Việt Nam*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.

30.Trần Hữu Tráng (2011) *Nạn nhân của tội phạm*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

31.Vũ Xuân Trường (2004) *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn hoạt động phòng ngừa tội phạm của lực lượng CSND ở cơ sở*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

32.Trường Đại học Huế (2008) *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam (Phần các tội phạm)*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

33.Trường Đại học Luật Hà Nội (2010) *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam (Phần các tội phạm)*,Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

34.Trường Đại học Luật Hà Nội (2010) *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam (Phần chung)*,Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

35.Trường Đại học Luật Hà Nội (2012) *Giáo trình Tội phạm học - Lê Thị Sơn Chủ biên*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

36.Trường Đại học Luật Hà Nội (2013) *Giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật*,Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

37.Đỗ Kim Tuyền (2001) *Đấu tranh phòng, chống tội cướp tài sản trên địa bàn Hà Nội*, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội.

38.Đào Trí Úc (1994) *Tội phạm học, luật hình sự và tổ tụng hình sự Việt Nam*,Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

39.Đào Trí Úc (2000) *Cơ sở khoa học của việc tổ chức phòng ngừa tội phạm - Tội phạm học Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

40.Phùng Thế Vắc, Trần Văn Luyện, Phạm Thanh Bình, Nguyễn Sĩ Đại (2001) *Bình luận khoa học Bộ luật hình sự - phần các tội phạm*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

41.Võ Khánh Vinh (2004) *Bình Luận khoa học Bộ luật tố tụng hình sự*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

42.Võ Khánh Vinh (2000) *Dự báo tình hình tội phạm - Tội phạm học Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

43.Võ Khánh Vinh (2001) *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam - Phần chung*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

44.Võ Khánh Vinh (2014) *Giáo trình luật hình sự Việt Nam - Phần các tội phạm*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

45.Võ Khánh Vinh (2003) *Giáo trình tội phạm học*, Trường Đại học Huế, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

46.Nguyễn Xuân Yêm (2001) *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

PHẦN PHỤ LỤC

**Bảng 2.1. Tổng quan của tình hình tội phạm giết người
trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2017**

Năm	Tình hình tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước		Tình hình tội phạm trên địa bàn tỉnh Bình Phước	
	Số vụ án	Số bị cáo	Số vụ án	Số bị cáo
2013	31	48	1106	2332
2014	27	36	1131	2453
2015	21	64	1119	2198
2016	33	54	994	1760
2017	26	48	965	1850
Tổng	138	250	5315	10593

Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

**Bảng 2.2. Diễn biến của tình hình tội phạm giết người
trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2017**

Năm	Tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước		Mức độ tăng (giảm)	
	Số vụ	Số bị cáo	Số vụ	Số bị cáo
2013	31	48		
2014	27	36	- 4	-12
2015	21	64	-6	+ 28
2016	33	54	+ 12	- 10
2017	26	48	- 7	- 6
Tổng	138	250		

Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

**Bảng 2.3. Cơ cấu của tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước
giai đoạn 2013 – 2017 theo độ tuổi của người phạm tội**

Thời gian	Số bị cáo	Độ tuổi					
		Dưới 18 tuổi		Từ 18 đến 35 tuổi		Trên 35 tuổi	
		Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)
2013	48	2	4,1	39	81,3	7	14,8
2014	36	1	2,8	30	83	5	13,9
2015	64	2	3,1	57	89	5	7,8
2016	54	2	3,7	47	87	5	9,3
2017	48	2	4,2	41	85	5	10,4
Tổng	250	9	3,6	214	85,6	27	10,8

Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

**Bảng 2.4. Cơ cấu của tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước
giai đoạn 2013 – 2017 theo giới tính của người phạm tội**

Thời gian	Số bị cáo	Giới tính			
		Nữ		Nam	
		Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)
2013	48	1	2,1	47	97,9
2014	36	1	2,8	35	97,2
2015	64	0	0	64	100
2016	54	2	3,7	52	96,3
2017	48	1	2,1	47	97,9
Tổng	250	5	2,0	245	98

Nguồn: *Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước*

**Bảng 2.5. Cơ cấu của tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước
giai đoạn 2013 – 2017 theo trình độ học vấn của người phạm tội**

Thời gian	Số bị cáo	Trình độ học vấn							
		Không biết chữ		Tiểu học + THCS		THPT		Cao đẳng – Đại học	
		Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)
2013	48	4	8,3	40	83,3	4	8,3	0	0
2014	36	4	11,1	29	80,6	3	8,3	0	0
2015	64	7	10,9	52	81,3	5	7,8	0	0
2016	54	6	11,1	44	81,5	4	7,4	0	0
2017	48	5	10,4	40	83,3	3	6,3	0	0
Tổng	250	26	10,4	205	82	19	7,6	0	0

Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

Bảng 2.6. Cơ cấu của tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 – 2017 theo sở thích của người phạm tội

Thời gian	Số bị cáo khảo sát	Sở thích							
		Uống rượu, bia		Sử dụng ma túy		Thích phim bạo lực		Ảnh hưởng hủ tục	
		Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)
2013 - 2017	150	115	76,6	8	5,3	9	6	18	12

Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

Bảng 2.7. Mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo phạm tội giết người trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2017

Thời gian	Tổng số bị cáo	Mức hình phạt									
		Tử hình		Chung thân		Tù 15 năm đến 20 năm		Tù 03 năm đến 15 năm		Án treo	
		Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)
2013 - 2017	250	9	3,6	12	4,8	33	13,2	191	76,4	5	2

Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước